



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2021





## THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01

### THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Thông tin khái quát về công ty  
Quá trình hình thành và phát triển  
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh  
Mô hình quản trị và sơ đồ tổ chức  
Định hướng phát triển  
Quản trị rủi ro

02

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Tình hình hoạt động SXKD năm 2021  
Tổ chức và nhân sự  
Tình hình đầu tư và thực hiện dự án  
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư CSH

03

### BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh  
Tình hình tài chính  
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý  
Phương hướng phát triển

04

### BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động  
Đánh giá của HĐQT về Ban Giám đốc  
Kế hoạch, định hướng của HĐQT

05

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị  
Ban Kiểm soát  
Giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BGD

06

### BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mục tiêu phát triển bền vững  
Đánh giá trách nhiệm với môi trường & cộng đồng xã hội

07

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2021

# THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông Hương Xuân Công**  
Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị

## Kính thưa Quý cổ đông!

Thay mặt ban lãnh đạo Công ty, tôi xin được gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến quý cổ đông - những người đã luôn đồng hành với công ty trong năm 2021.

Cùng với những thuận lợi chung của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2021 của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang cũng mang nhiều nét tích cực. Tuy vậy, trong quá trình hoạt động Công ty gặp một số khó khăn như: Sự bùng phát của Đại dịch covid-19 ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh; Nguy cơ ô nhiễm nguồn nước sông Thương; Cạnh tranh với các doanh nghiệp cấp nước khác trên địa bàn thành phố và các vùng lân cận; Một số CBCNV ý thức và trách nhiệm còn kém, vi phạm nội quy, quy chế của Công ty, năng suất lao động thấp. Nhờ có sự chỉ đạo, phối hợp và thống nhất giữa Đảng bộ, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty trong sự lãnh đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, sự nỗ lực cố gắng của các phòng ban chức năng, toàn thể cán bộ công nhân viên trong công ty cùng sự ủng hộ của các cổ đông, Công ty đã phấn đấu vượt qua khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Cụ thể, tổng doanh thu năm 2021 của Công ty là 152,78 tỷ đồng đạt 95,65% kế hoạch đề ra và giảm 3,3% so với năm 2020 (nguyên nhân: do đại dịch Covid-19 kéo dài làm ảnh hưởng hoạt động SXKD của các doanh nghiệp dẫn đến sản lượng cung cấp cho khách hàng giảm); lợi nhuận trước thuế đạt 12 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch đề ra và tăng 7,24% so với cùng kỳ. Hoàn thiện 100% việc cấp nước cho 16 phường, xã trên địa bàn Thành phố Bắc Giang. Hội đồng quản trị Công ty cam kết nỗ lực hết sức để cùng Công ty vượt qua những khó khăn trong năm 2022, phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

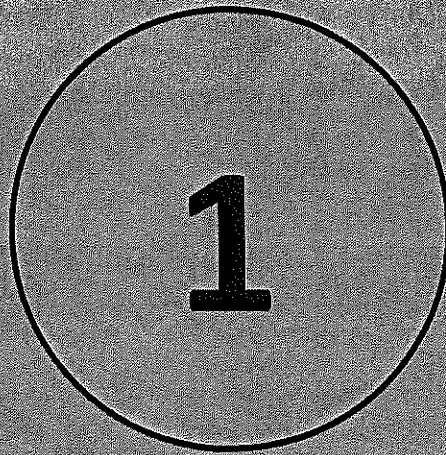
Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin chân thành cảm ơn các Quý Cổ Đông, đã luôn tin tưởng đồng hành cùng chúng tôi. Xin cảm ơn các Khách hàng đã tin tưởng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Công ty. Và xin gửi lời cảm ơn tới toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty - những người đã đóng góp trí tuệ, công sức và kinh nghiệm cho sự thành công hôm nay và là nền tảng thực hiện sứ mệnh của Công ty trong tương lai!

**Thay mặt Hội đồng quản trị**  
**Chủ tịch HĐQT**



Hương Xuân Công





# THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

---



# THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

---

## Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang

|                                  |  |
|----------------------------------|--|
| <b>GCNĐKDN</b>                   | 2400126106   |
| <b>Vốn điều lệ</b>               | 181.494.460.000  |
| <b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b> | 181.494.460.000  |
| <b>Số điện thoại</b>             | 02043. 855 757   |
| <b>Website</b>                   | <a href="http://bacgiangwsc.com.vn">bacgiangwsc.com.vn</a> |
| <b>Mã cổ phiếu</b>               | BGW  |

**Địa chỉ:** Số 386, đường Xương Giang, Phường Ngô Quyền,  
TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.



## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1976

Thành lập Đội Xây dựng công trình 76 thuộc Công ty Xây dựng tỉnh Hà Bắc.

1978

Thành lập Xí nghiệp Điện nước Hà Bắc trên cơ sở tách hoạt động độc lập của Đội Xây dựng công trình 76.

1993

Xí nghiệp Điện nước Hà Bắc được chuyển đổi thành Công ty Cấp thoát nước Hà Bắc.

1997

Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang thành lập trên cơ sở chia tách theo tỉnh.

2005

Chuyển mô hình hoạt động và đổi tên thành Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang .

2014

Thành lập thêm Xí nghiệp cấp nước Đồi Ngô, huyện Lục Nam.

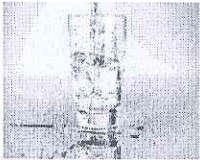
2015

Chuyển mô hình hoạt động và đổi tên thành Công ty Cổ phần Nước Sạch Bắc Giang.



# NGÀNH NGHỀ & ĐỊA BÀN KINH DOANH

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH



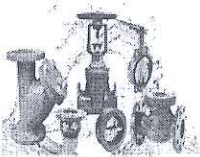
Sản xuất và kinh doanh nước sạch



Xây dựng các công trình cấp thoát nước, công trình dân dụng, công nghiệp, xây dựng công trình giao thông, san lấp mặt bằng và các công trình hạ tầng kỹ thuật.



Tư vấn lập dự án, thiết kế, thẩm định và giám sát thi công công trình cấp thoát nước.



Kinh doanh vật tư, thiết bị ngành cấp thoát nước.



Kiểm định đồng hồ đo nước lạnh

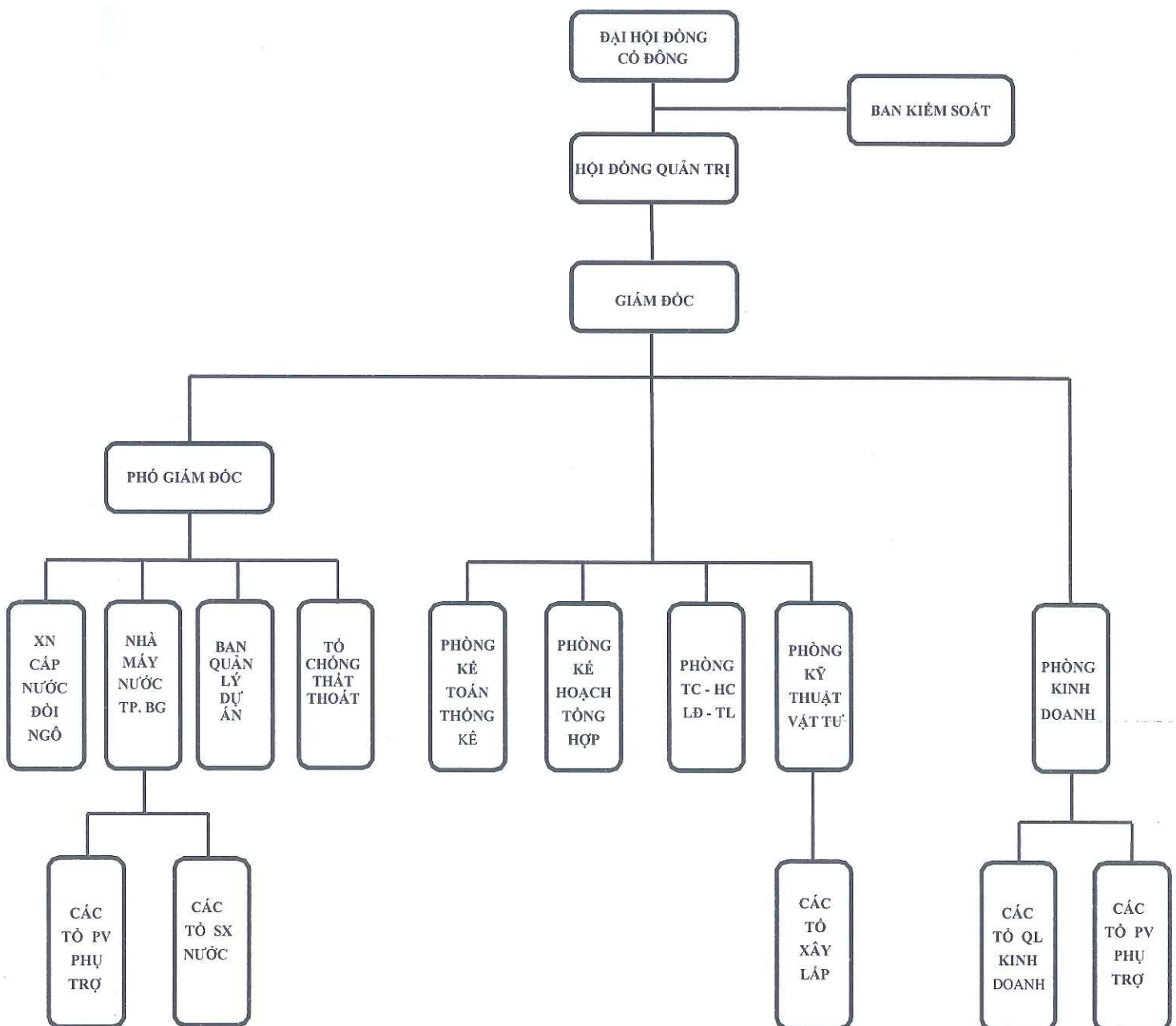
## ĐỊA BÀN KINH DOANH

Tỉnh Bắc Giang



# MÔ HÌNH QUẢN TRỊ & CƠ CẤU TỔ CHỨC

Công ty Cổ phần Nước Sạch Bắc Giang được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.



## CHỨC NĂNG & NHIỆM VỤ

### Đại hội đồng cổ đông

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu Hội đồng Quản trị của Công ty và Ban kiểm soát Công ty.

### Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty quy định.

### Ban kiểm soát

Thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Tổng công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Tổng công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Tổng công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;

### Giám đốc điều hành

Là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

### Các Phòng ban – Bộ phận

#### Phòng Tổ chức - Hành chính - Lao động- Tiền lương

Tham mưu giúp Chủ tịch và Giám đốc công ty về tổ chức bộ máy công ty, bố trí sắp xếp nhân sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; Quản lý hành chính của doanh nghiệp, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn của Công ty; Quản lý lực lượng lao động, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người lao động trong công ty; Xây dựng và thực hiện chế độ tiền lương và các thu nhập khác trong Công ty, xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn nhân viên.

#### Phòng Kế hoạch- Tổng hợp

Tham mưu giúp Chủ tịch và Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn của Công ty; Tổ chức thực hiện kiểm tra tình hình thực hiện nội qui, qui chế của toàn Công ty.

#### Phòng Kế toán - Thống kê.

Giúp Chủ tịch và Giám đốc thực hiện các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, kế toán; Lập báo cáo tài chính, quản lý thu chi tài chính, quản lý tài sản, vật tư của Công ty; Tham mưu cho Giám đốc về quản lý và sử dụng vốn, tài sản trong quá trình SXKD có hiệu quả; Quản lý và phân phối các quỹ theo quy định của Nhà nước.

#### Phòng Kỹ thuật - Vật tư

Tham mưu giúp Chủ tịch và Giám đốc xây dựng quy trình, quy phạm kỹ thuật áp dụng vào sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao; Quản lý hệ thống cấp nước, máy móc, thiết bị, phối hợp với Nhà máy bảo dưỡng, sửa chữa v.v... theo kế hoạch, định kỳ; Quản lý kỹ thuật các công trình xây lắp theo luật Xây dựng, luật Đấu thầu và các quy định khác của Nhà nước; Cung cấp vật tư cho Nhà máy và công trường; Quản lý các đội xây lắp, tổ thi công.

#### Phòng Kinh doanh

Quản lý toàn bộ mạng lưới cấp nước đảm bảo hoạt động an toàn hiệu quả; Quản lý khách hàng, tổ chức kinh doanh nước máy đạt hiệu quả.



**Ban quản lý dự án**

Quản lý dự án do Công ty làm chủ đầu tư theo luật Xây dựng; Thực hiện công tác đầu tư xây dựng Dự án theo quy định của luật Xây dựng, luật Đấu thầu, các văn bản dưới luật và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Dự án theo pháp luật.

**Nhà máy nước**

Tổ chức sản xuất nước đảm bảo tiêu chuẩn nước sạch phục vụ đầy đủ cho khách hàng; Bảo dưỡng sửa chữa thiết bị hệ thống dây truyền sản xuất nước sạch và đồng hồ theo đúng qui trình của nhà chế tạo; Gia công cơ khí phục vụ công ty; Kiểm định, sửa chữa đồng hồ, kẹp trì theo đề nghị của phòng Kinh doanh; Nâng chuyển đồng hồ theo tuyến và đơn lẻ; Kiểm định đồng hồ Công ty nhập chưa qua kiểm định; Kiểm định đồng hồ trên toàn bộ mạng cấp nước theo pháp lệnh đo lường của Nhà nước quy định; Sửa chữa, bảo dưỡng các van của mạng từ  $\Phi$  80 trở lên.

**Tổ thi công**

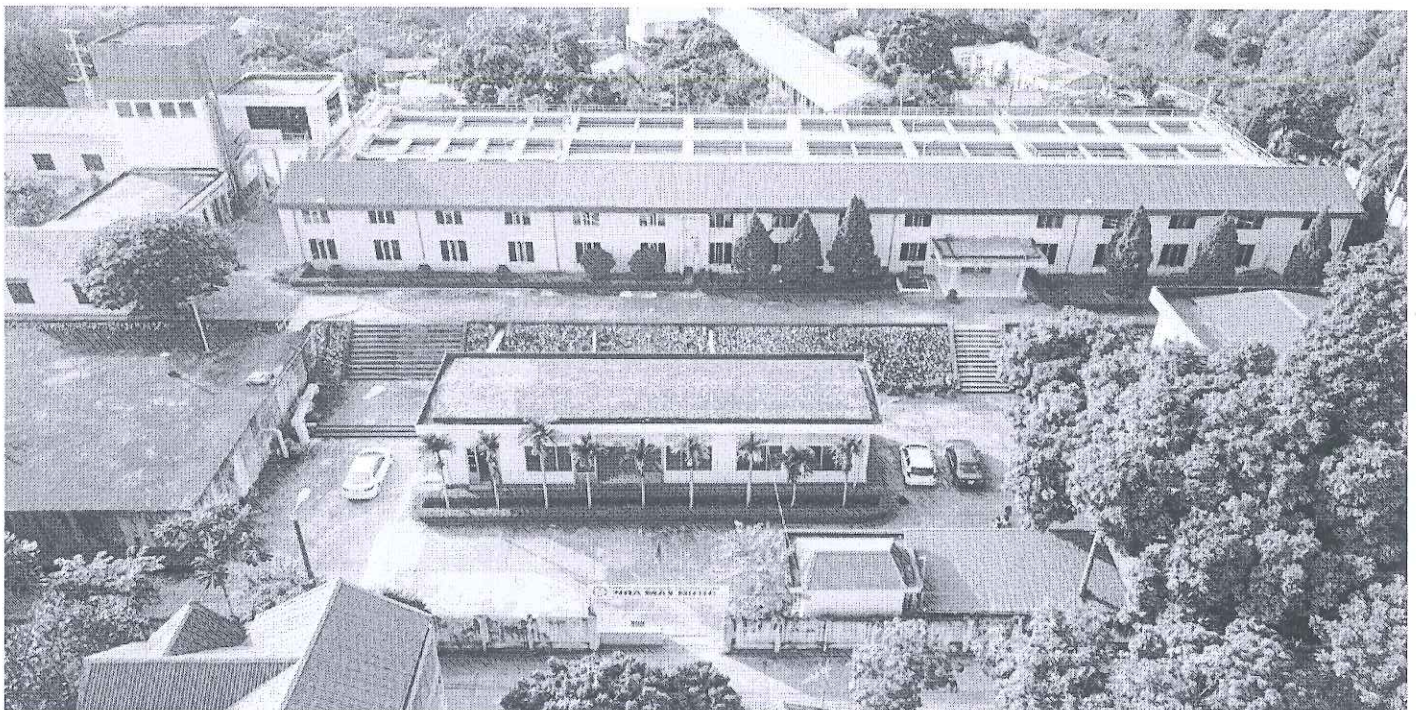
Tổ chức các công việc do Công ty khoán nhân công cho tổ thực hiện. Bao gồm: Lắp đặt bổ sung đồng hồ; Lắp đặt mới, thay thế, sửa chữa các tuyến ống cấp nước; Thi công các công việc khác do Công ty giao; Thi công các công việc do Đội xây lắp giao.

**Tổ Chống thất thoát**

Tổ chức rò tìm, phân tích đánh giá khả năng rò rỉ của các tuyến ống, xử lý chống thất thoát các vị trí rò rỉ trên hệ thống cấp nước,  
Kiểm soát tỷ lệ thất thoát trên mạng truyền dẫn

## CÔNG TY CON & CÔNG TY LIÊN KẾT

Hiện tại, Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang không có công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh nào.





# VỊ THẾ CỦA CÔNG TY

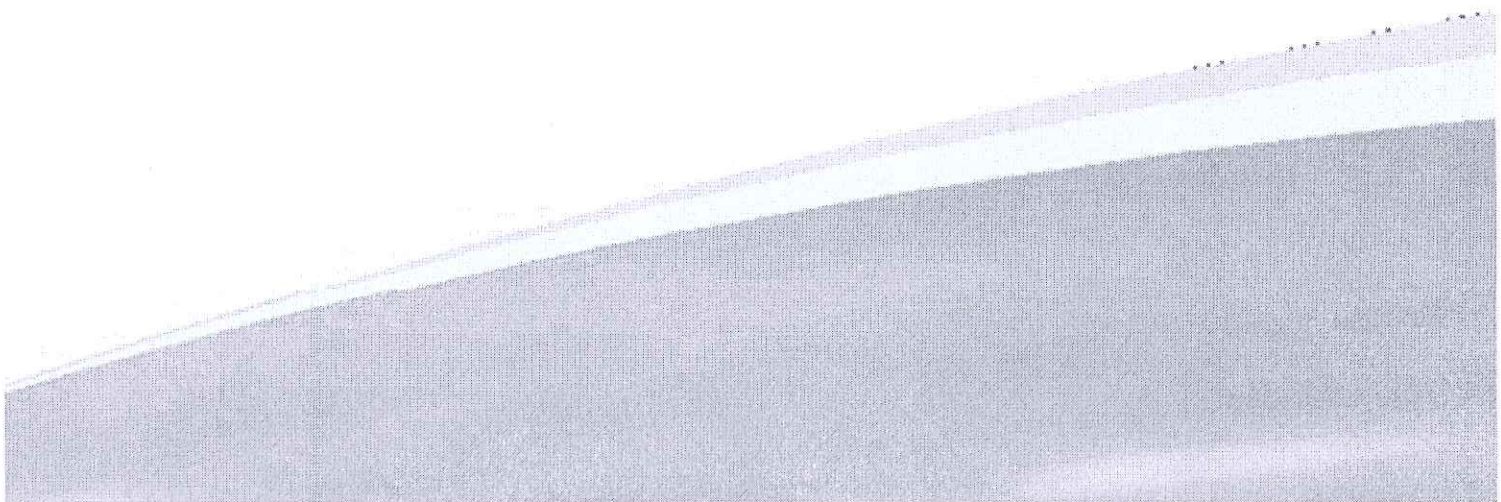
Cạnh tranh trong ngành cấp nước tại tỉnh Bắc Giang là không đáng kể, do Công ty là đơn vị chính sản xuất và cung cấp nước sạch, có hệ thống phân phối trên địa bàn thành phố Bắc Giang và vùng lân cận. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có khoảng 10 doanh nghiệp kinh doanh hệ thống cung cấp nước sạch như: Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung xã Quang Châu (công suất 3.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm); Hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Việt Yên (công suất 5.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm); Hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Yên Dũng (công suất 12.000 m<sup>3</sup>/ ngày đêm), Công ty CP đầu tư hạ tầng nước DNP Bắc Giang.... So sánh với các doanh nghiệp này thì quy mô của công ty là lớn nhất tính đến thời điểm hiện tại. Đến nay công ty đã đáp ứng được hơn 100% nhu cầu dùng nước của thành phố Bắc Giang. Nhìn nhận khách quan Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang đang có sẵn những lợi thế kèm theo những khó khăn như sau:

## ĐIỂM MẠNH:

- Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang là doanh nghiệp vừa hoạt động trong lĩnh vực sản xuất vừa là nhà cung cấp trực tiếp sản phẩm nước sạch. Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty hoạt động có hiệu quả nên chất lượng các hoạt động của Công ty ngày càng được cải thiện và nâng cao. Công ty ngày càng nhận được sự ủng hộ, quan tâm của các khách hàng khi sử dụng dịch vụ.
- Khi nền kinh tế ngày càng hội nhập và phát triển thì vấn đề về nước sạch sẽ ngày càng được Nhà nước quan tâm, sự hỗ trợ của các nước phát triển, các Tổ chức trong và ngoài nước. Chính vì vậy cơ hội phát triển ngành của Công ty là rất lớn.

## ĐIỂM YẾU:

- Công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích, sản phẩm hoạt động công ích của Công ty được thanh toán theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, do giá trị tài sản lớn, giá nước không đủ bù đắp chi phí sản xuất thực tế. Nếu tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí của giá thành toàn bộ và lợi nhuận hợp lý thì giá tiêu thụ nước sạch sẽ tăng đột biến làm ảnh hưởng lớn đến phát triển sản xuất và an sinh xã hội của tỉnh Bắc Giang.
- Ban lãnh đạo của Công ty cũng như CBCNV chưa bắt kịp sự thay đổi cơ chế quản lý vẫn còn tư tưởng trì trệ, bao cấp của một số bộ phận người lao động.





# ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Phương án đầu tư, tổ chức hoạt động kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang quyết định. Với những điều kiện thuận lợi hiện có của doanh nghiệp, kết hợp với những thông tin, dự báo về nhu cầu của tỉnh Bắc Giang trong tương lai, Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang xây dựng một số định hướng phát triển sản xuất kinh doanh như sau:

## CƠ SỞ HOẠCH ĐỊNH

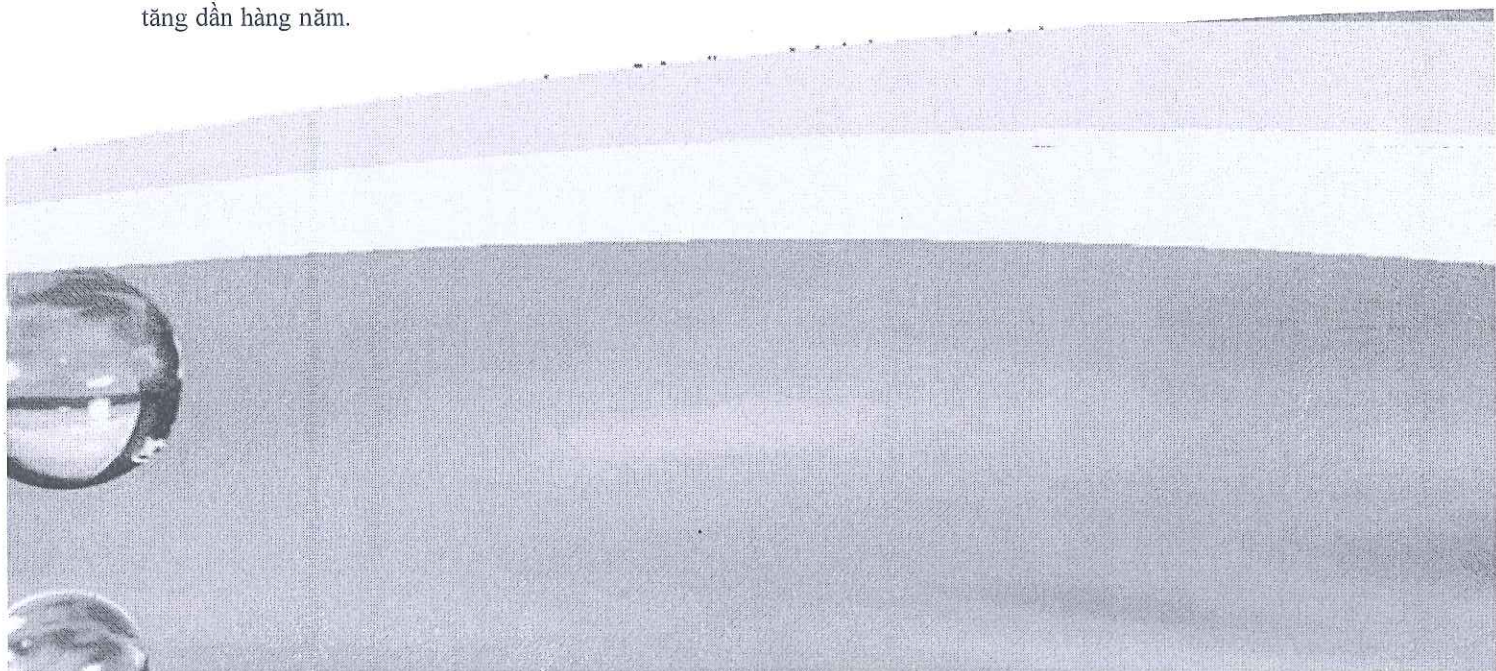
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian trước.
- Căn cứ Quy hoạch tổng thể thành phố Bắc Giang đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050 tại quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 6/12/2013.

## MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

- Công ty phấn đấu là doanh nghiệp luôn tăng trưởng và phát triển, tiến tới sẽ nhận quản lý thêm một số cơ sở cấp nước tại các đô thị trong toàn tỉnh.
- Phấn đấu là doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả cả về tài chính và kinh tế xã hội, nâng cao đời sống của cán bộ công nhân viên trong Công ty. Gắn mục tiêu phát triển của Công ty với sự phát triển cấp nước đô thị trên địa bàn tỉnh.
- Nguồn vốn được bảo toàn và phát triển, tỷ lệ cổ tức tăng dần hàng năm.

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

- Thực hiện theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong công tác cấp nước, giữ vững ổn định trong hoạt động của Công ty sau khi cổ phần hóa.
- Đảm bảo việc cấp nước đạt theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và đảm bảo nhu cầu dùng nước của nhân dân thuộc các địa bàn Công ty được giao quản lý mạng lưới cấp nước.
- Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên thống nhất, đoàn kết nhằm hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch được giao.
- Mở rộng ngành nghề hoạt động kinh doanh, tiến tới mở rộng thị trường nhằm nâng cao doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.





# RỦI RO

## Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế sẽ tác động đến mọi lĩnh vực, ngành nghề và đối tượng trong nền kinh tế, trong đó có Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang. Các rủi ro hình thành từ biến động của các chỉ số kinh tế vĩ mô chính như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái...

Năm 2020 - 2021, kinh tế thế giới chịu thiệt hại nặng nề do dịch Covid 19. Hoạt động đầu tư và thương mại toàn cầu sụt giảm rõ rệt tác động tiêu cực đến sản xuất trong nước. Tuy nhiên Công ty luôn theo sát những chuyển biến của nền kinh tế Thế giới và Việt Nam để có thể kịp thời ứng phó với rủi ro.

## Rủi ro về pháp luật

Rủi ro về pháp luật là rủi ro mang tính hệ thống, có ảnh hưởng đến nhiều mặt của xã hội nói chung và ngành nước nói riêng. Mọi thay đổi trong chính sách của chính phủ đều có những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động của Công ty.

Công ty hiện tại đang chịu rủi ro khi hoạt động dưới sự điều chỉnh và chưa hoàn thiện của pháp luật Việt Nam do có hệ thống chưa nhất quán, chặt chẽ và có sự chông chéo. Việt Nam hiện vẫn đang trong diện các nước đang phát triển nên các văn bản luật vẫn còn sẽ phải chỉnh sửa nhiều. Sự thay đổi về chính sách và luật tất nhiên sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro liên quan đến pháp luật liên quan đến cả một hệ thống, đòi hỏi các doanh nghiệp phải có những điều chỉnh và thích nghi để phát huy tối đa mặt lợi nhuận.

## Rủi ro môi trường

Với hoạt động chính là khai thác và cung cấp nước sạch, trong quá trình hoạt động Công ty không tránh khỏi việc gây ra những tác động nhất định đến môi trường xung quanh khu vực nhà máy. Bên cạnh đó, chất lượng nước cung cấp cũng sẽ là yếu tố tác động trực tiếp đến đời sống dân cư. Công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với môi trường thông qua các công tác kiểm tra chất lượng nước, bảo quản hóa chất xử lý nước và tăng cường kiểm tra rủi ro thất thoát nước

Đồng thời không ngừng đầu tư, áp dụng công nghệ mới vào việc sản xuất để giảm thiểu những rủi ro gây ra ô nhiễm.

Công ty có sự kiểm soát, đánh giá tác động của hoạt động sản xuất đến môi trường. Hệ thống công nghệ áp dụng được bảo trì định kỳ, đảm bảo duy trì trạng thái hoạt động của máy móc ở mức tốt nhất để tạo ra dòng nước sạch phân phối đến khách hàng.

## Rủi ro về mạng lưới phân phối nước

Đối với một doanh nghiệp khai thác và cung cấp nước sạch thì rủi ro thất thoát nước luôn là mối quan tâm hàng đầu của công ty. Rủi ro lớn nhất là rò rỉ, hư hỏng đường ống dẫn làm thất thoát nước ảnh hưởng đến nguồn nước của khách hàng cũng như hoạt động kinh doanh của công ty. Với mạng lưới phân bố rộng khắp gây nhiều khó khăn trong công tác kiểm soát.

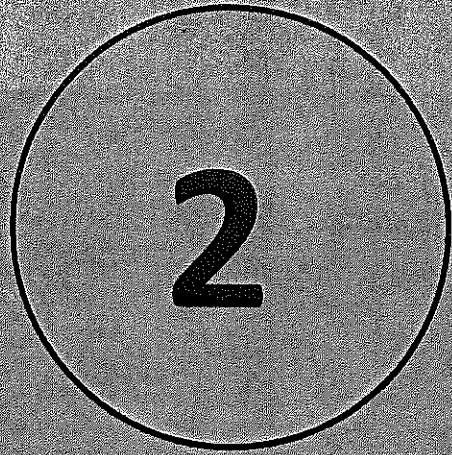
Bên cạnh đó một bộ phận người dân thiếu ý thức chấp hành quy định như gian lận chỉ số khi sử dụng nước gây thất thoát trầm trọng.

Định kỳ, các bộ phận chuyên trách tại Công ty lại tiến hành kiểm tra và rà soát hệ thống cung cấp nước nhằm khắc phục cũng như giảm thiểu những rủi ro có thể xảy ra đối với mạng lưới phân phối nước này. Có kế hoạch cụ thể cho việc tu sửa, nâng cấp đường ống, xây hàng rào và nhà bảo vệ cho các trạm bơm, trạm tăng áp. Tăng cường kiểm tra giám sát các hộ gia đình, cơ sở sản xuất có dấu hiệu gian lận để tránh thất thoát.

## Rủi ro khác

Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh,... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy công ty thường xuyên theo dõi và nắm bắt các thông tin nhằm kịp thời đưa ra các biện pháp phòng tránh và xử lý, đồng thời luôn nghiêm túc tuân thủ các quy định, thường xuyên huấn luyện về PCCC, ATLĐ, đảm bảo thực hiện tốt công tác PCCC...





## **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2021**

---



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH SO VỚI NĂM TRƯỚC

Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | TH 2020 | TH 2021 | 2021/2020 (%) |
|----------------------|---------|---------|---------------|
| Doanh thu thuần      | 151,844 | 147,236 | 96,9%         |
| Giá vốn hàng bán     | 101,170 | 94,573  | 93,4%         |
| Lợi nhuận trước thuế | 11,190  | 12,063  | 107,8%        |
| Lợi nhuận sau thuế   | 9,621   | 10,374  | 107,8%        |

Đơn vị: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu                               | TH 2020 | TH 2021 |
|-----|--|---------|---------|
| 1   | Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm         |         |         |
| -   | Nước sạch                              | 148,438 | 144,628 |
| -   | Xây lắp                                | 3,481   | 2,769   |
| 2   | Cơ cấu doanh thu theo khu vực          |         |         |
| -   | Khu vực TP Bắc Giang                   | 147,835 | 142,794 |
| -   | Khu vực Lục Nam                        | 4,084   | 4,604   |
| 3   | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 151,919 | 147,398 |

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

| Chỉ tiêu                        | ĐVT     | KH 2021 | TH 2021 | TH2021/<br>KH2021(%) |
|---------------------------------|---------|---------|---------|----------------------|
| Tổng doanh thu và thu nhập khác | Tỷ đồng | 160     | 152,785 | 95,65%               |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN         | Tỷ đồng | 9,6     | 10,374  | 108,06%              |
| Cổ tức                          | Đồng    | 423     | 458     | 109%                 |

Tổng doanh thu năm 2021 của công ty là 152,785 tỷ đồng đạt 95,65% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 10,374 tỷ đồng, vượt kế hoạch đã đề ra. Nhìn chung, trong năm 2021 Công ty đã hoạt động hiệu quả, chỉ tiêu tổng doanh thu không đạt do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid 19.



# TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông Hương Xuân Công**  
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ngày tháng năm sinh: 28/03/1969

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng

Quá trình công tác:

- Từ 08/1993 - 12/1996: Nhân viên P. KT - VT Công ty cấp thoát nước Hà Bắc
- Từ 01/1997 - 05/2005: Trưởng phòng KT - VT Công ty cấp thoát nước Hà Bắc
- Từ 05/2005 - 10/2011: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Bắc Giang
- Từ 10/2011 - 11/2015: Chủ tịch - Giám đốc Công ty TNHH MTV cấp thoát nước Bắc Giang
- Từ 11/2015 - 04/2017: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP nước sạch Bắc Giang
- Từ 05/2017 - nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP nước sạch Bắc Giang

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 9.481.249 cổ phiếu chiếm 52,24% vốn Điều lệ

- Đại diện sở hữu: 9.256.249 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 225.000 cổ phần, chiếm 1,24% vốn điều lệ



**Ông Trần Đăng Điều**  
Thành viên Hội đồng quản trị  
kiêm Giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 20/5/1972

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện, thạc sĩ Quản lý kinh tế

Quá trình công tác:

- 10/1995-12/2002: Cán bộ phòng kỹ thuật Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang
- 01/2003-02/2005: Phó trưởng phòng kỹ thuật Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang
- 03/2005-11/2011: Trưởng phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang
- 12/2011-11/2015: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang
- 12/2015-04/2017: Phó giám đốc Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang
- 05/2017-Nay: Giám đốc Công ty CP Nước sạch Bắc Giang

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 100.100 cổ phần, chiếm 0,55% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 100.100 cổ phần, chiếm 0,55% vốn điều lệ





**Ông Lê Ngọc Duyên**

Thành viên Hội đồng quản trị  
kiêm Phó giám đốc

Ngày tháng năm sinh: 14/01/1967  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

- 01/1992-10/2002: Cán bộ phòng kỹ thuật Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang
- 11/2002-12/2006: Chuyên viên ban quản lý dự án Công ty Cấp thoát nước Bắc Giang
- 01/2007-12/2007: Chuyên viên phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang
- 01/2008-09/2012: Phó trưởng phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Bắc Giang
- 10/2012-04/2017: Trưởng phòng kỹ thuật Công ty CP Nước sạch Bắc Giang
- 05/2017-Nay: Phó giám đốc Công ty CP Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 56.200 cổ phần, chiếm 0,31% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 56.200 cổ phần, chiếm 0,31% vốn điều lệ



**Ông Ngô Thành Chung**

Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày tháng năm sinh: 12/01/1977  
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế ứng dụng

Quá trình công tác:

- 04/2017 - Nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Đầu tư hạ tầng nước DNP Bắc Giang
- 06/2018 - Nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP đầu tư ngành nước DNP
- 06/2018 – Nay: Thành viên HĐQT Công ty CP SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội
- 06/2020 – Nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Cấp nước Quảng Bình
- 04/2021 – Nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ



**Bà Nguyễn Thị Phương Thảo**

Thành viên Hội đồng quản trị  
kiêm Kế toán trưởng

Ngày tháng năm sinh: 16/04/1977  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- Từ 1999 - 2000: Công tác tại Công ty TNHH Phú Thái - Hà Nội
- Từ 2001 - nay: Công tác tại phòng Kế toán - Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán: 66.600 cổ phần, chiếm 0,37% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 66.600 cổ phần, chiếm 0,37% vốn điều lệ



## BAN KIỂM SOÁT



**Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy**  
Trưởng Ban kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 13/06/1977

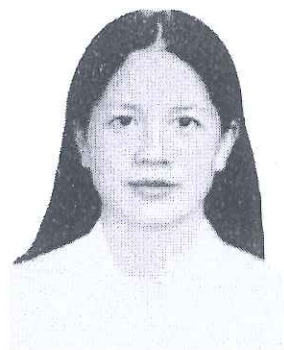
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 01/01/2003-30/03/2013: Công tác tại phòng TC-HC Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang
- 01/04/2013-Nay: Công tác tại phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 35.000 cổ phần, chiếm 0,19% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 35.000 cổ phần, chiếm 0,19% vốn điều lệ



**Bà Vũ Thị Thúy**  
Thành viên Ban kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 12/10/1981

Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học quản lý

Quá trình công tác:

- Từ tháng 4/2002 đến nay: Công tác tại Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 30.000 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 30.000 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ



**Bà Nguyễn Hồng Oanh**  
Thành viên Ban kiểm soát

Ngày tháng năm sinh: 28/05/1989

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Quá trình công tác:

- 11/2020 – Nay: Thành viên Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty CP Nhựa Đồng Nai
- 11/2020 – Nay: Trưởng phòng Kiểm toán tài chính Công ty CP Đầu tư ngành nước DNP
- 04/2021 – Nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nước sạch Bắc Giang

Tổng số cổ phần: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ



## NHÂN SỰ & CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

265 người



151



114

### CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Căn cứ vào chế độ về tiền lương do Nhà nước quy định
- Việc trả lương, thưởng thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.
- Thực hiện mua BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách nhà nước.
- Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.
- Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, thoả ước lao động và các chính sách của Công ty

## TÌNH HÌNH

### ĐẦU TƯ & THỰC HIỆN DỰ ÁN

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của Thành phố Bắc Giang. Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị là 55 tỷ đồng, kết quả đạt 17,9 tỷ đồng đạt 32,54% kế hoạch năm.

Cụ thể:

- Hệ thống thu gom bùn và nước thải: 2,5 tỷ đồng
- Lắp đặt ống D200 đi Khai Thần-Lục Nam: 03 tỷ đồng
- Ống D300 đường vành đai Đông Bắc: 3,4 tỷ đồng
- Cấp nước xã Nghĩa Trung: 03 tỷ đồng
- Đường ống cấp nước D300 cấp nước cho xã Quế Nham: 03 tỷ đồng
- Máy móc, thiết bị khác: 02 tỷ đồng
- Sửa chữa ống, thay thế ống kẽm, lắp đặt tê xả cặn: 01 tỷ đồng

Các hạng mục thi công đảm bảo kỹ thuật và tiến độ, các công trình đều phát huy hiệu quả của công tác đầu tư, việc mua sắm vật tư hàng hóa theo đúng quy định của nhà nước.



## CỔ ĐÔNG VÀ THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU

Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang đã phát hành 18.149.446 cổ phiếu, Trong đó:

- Số cổ phiếu phổ thông: 18.149.446 cổ phiếu
- Số cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 18.149.446 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng

### CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

| Cổ đông          | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần  | Tỷ lệ (%)      |
|------------------|------------------|-------------------|----------------|
| Cổ đông Nhà nước | 1                | 9.256.249         | 51%            |
| Cá nhân          | 286              | 8.893.197         | 49%            |
| <b>Tổng</b>      | <b>287</b>       | <b>18.149.446</b> | <b>100.00%</b> |

(Theo danh sách chốt ngày 07/3/2022 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam)

### DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

| Tên tổ chức/cá nhân            | Số ĐKSH      | Địa chỉ  | Số lượng CP | Tỷ lệ |
|--------------------------------|--------------|--|-------------|-------|
| Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Giang | 1705/QĐ-UNBD | Đường Hùng Vương, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang | 9.256.249   | 51%   |

### TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

| Cổ đông                | Chức vụ         | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|------------------------|-----------------|------------------|-----------|
| Hương Xuân Công        | Chủ tịch HĐQT   | 225.000          | 1,24%     |
| Trần Đăng Điều         | Giám đốc        | 100.100          | 0,55%     |
| Lê Ngọc Duyên          | Phó Giám đốc    | 56.200           | 0,31%     |
| Nguyễn Thị Phương Thảo | Kế toán trưởng  | 66.600           | 0,37%     |
| Ngô Thành Chung        | Thành viên HĐQT | 0                | 0%        |

### TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TRONG BAN KIỂM SOÁT

| Cổ đông               | Chức vụ  | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|-----------------------|--|------------------|-----------|
| Nguyễn Thị Thanh Thủy | Trưởng Ban kiểm soát                               | 35.000           | 0,19%     |
| Nguyễn Hồng Oanh      | Thành viên Ban kiểm soát                           | 0                | 0%        |
| Vũ Thị Thúy           | Thành viên Ban kiểm soát                           | 30.000           | 0,17%     |
| Hoàng Thị Thảo        | Thành viên Ban kiểm soát (Miễn nhiệm tháng 4/2021) | 13.000           | 0,07%     |





## **BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

---



# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

## ĐẶC ĐIỂM MÔI TRƯỜNG KINH DOANH 2021

Là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, với phần vốn nhà nước chiếm tỷ lệ 51%, nên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Công ty luôn bám sát vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, luật doanh nghiệp, đặc biệt là các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương gắn liền với chức năng ngành nghề của Công ty để lãnh đạo điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Công ty luôn có sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các ngành, UBND thành phố, huyện Lục Nam và UBND phường, xã trên địa bàn, CBCNV luôn đoàn kết, có ý thức trách nhiệm và tổ chức kỷ luật tốt; kinh doanh trong điều kiện thuận lợi: lượng khách hàng luôn tăng trưởng tốt và kinh doanh sản phẩm nước sạch là mặt hàng thiết yếu đối với mỗi gia đình.

## ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 2021

### Các mặt đã làm được

Năm 2021 là năm doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, nhưng với phối hợp và thống nhất giữa Đảng bộ, Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc Công ty trong sự lãnh đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, sự nỗ lực cố gắng của các phòng ban chức năng cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã phấn đấu vượt qua khó khăn trong đại dịch, hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra như:

- Công tác sản xuất nước đảm bảo chất lượng, lưu lượng và áp lực;
- Doanh thu và sản lượng nước đều tăng; phối hợp nhịp nhàng và chặt chẽ trong việc mua buôn nước sạch của công ty DNP;
- Công tác cải tạo, đầu tư tại nhà máy và mạng được thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, kỹ thuật;
- Nguồn vốn của công ty được bảo toàn và tăng trưởng, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước;;
- Đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách và nâng cao thu nhập cho người lao động;
- CBCNV yên tâm công tác và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Công ty.

Năm 2021 Công ty được Chủ tịch nước tặng Huân Chương lao động hạng nhất và Cá nhân đồng chí Chủ tịch HĐQT được tặng thưởng Huân chương lao động hạng ba.

## Khó khăn & những hạn chế còn tồn tại

### Khó khăn

Năm 2021, Công ty cũng gặp một số khó khăn như:

- Nguồn nước thô (nước sông Thương, nước sông Lục Nam ) luôn có nguy cơ ô nhiễm do nguồn nước xả thải vào sông không đảm bảo chất lượng, do ô nhiễm môi trường từ xác động vật chết, dầu máy của các xà lan, tàu thuyền hoạt động trên sông...
- Do đại dịch Covid-19 kéo dài, các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài bị ảnh hưởng rất lớn, nhiều doanh nghiệp tạm ngừng sản xuất hoặc sản xuất cầm chừng dẫn đến sản lượng nước cung cấp cho các khu công nghiệp năm 2021 giảm 16,9% so với năm 2020.
- Công tác phát triển khách hàng và mở rộng thị trường ngày càng khó khăn:
  - + Cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh nước sạch ngày càng gia tăng và phức tạp giữa các Công ty kinh doanh nước sạch trên địa bàn.
  - + Dịch covid-19 bùng phát, một số khu vực phát triển khách hàng theo kế hoạch của công ty bị phong tỏa dẫn đến chậm tiến độ thi công mở rộng mạng lưới cấp nước.
- Công tác đầu tư một số hạng mục gặp khó khăn do nhà thầu chậm tiến độ, việc đi lại giữa các tỉnh thành bị gián đoạn trong thời gian thực hiện công tác phòng chống dịch covid.
- Một số CBCNV ý thức và trách nhiệm chưa cao còn vi phạm nội quy, quy chế của Công ty.



## Những hạn chế còn tồn tại

Bên cạnh kết quả đã đạt được, còn có những tồn tại, hạn chế như sau:

- Các chỉ tiêu về doanh thu và sản lượng nước đều giảm so với kế hoạch và so với năm 2020.
- Công tác phát triển khách hàng: Không đạt được so với kế hoạch đề ra.
- Các phòng, ban còn chưa nắm bắt và cập nhật kịp thời các chế độ chính sách, quy định thay đổi mới. Vì vậy công tác tham mưu với Ban lãnh đạo còn chưa sát thực và hiệu quả.
- Công tác dịch vụ khách hàng: Còn một số CBCNV chưa chịu khó học hỏi và nắm bắt được chuyên môn dẫn đến lúng túng khi giải đáp thắc mắc của khách hàng đặc biệt về chỉ số nước hàng tháng và chất lượng nước. Có lúc còn chậm trong việc tiếp nhận và xử lý phản của khách hàng.
- Công tác xử lý chất lượng nước: Chưa kịp thời tìm ra nguyên nhân để khắc phục khi xảy ra hiện tượng nước đục, vàng trên mạng. Chuyên môn của tổ Hóa nghiệm chưa đáp ứng được yêu cầu của Công ty.
- Chưa triển khai công tác xây dựng trụ sở mới.
- Xây ra nhiều trường hợp vi phạm chính sách dân số- kế hoạch hóa gia đình đó là sinh con thứ 3, thứ 4.
- BCH Công đoàn còn chưa chủ động thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

## Nguyên nhân:

*Nguyên nhân khách quan:*

- Do đại dịch Covid-19 bùng phát, các khu công nghiệp lớn sản xuất cầm chừng, có những tháng dừng hoạt động dẫn đến doanh thu và sản lượng nước giảm. Ngoài ra công tác giảm tiền nước cho các khu vực cách ly, điều trị covid-19 theo quy định của UBND tỉnh.
- Việc bảo vệ nguồn nước thô sông Thương không chỉ một mình Công ty làm được mà cần có sự vào cuộc của chính quyền các cấp. Công ty đã 2 lần trình hồ sơ đề nghị phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước cho khu vực đã được cấp phép khai thác theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường đến nay vẫn chưa được phê duyệt.
- Chất lượng nước thô sông Thương có nhiều chỉ số tăng đột biến vào mùa khô.
- Công tác xây dựng trụ sở mới: Do chính sách về đất đai thường xuyên thay đổi nên khó cho việc Công ty quyết định chuyển địa điểm mới hay xây dựng trên diện tích đất cũ.

*Nguyên nhân chủ quan:*

- Bộ phận hóa nghiệm: Chủ quan trong khâu kiểm soát chất lượng nước, phân tích các thông số chưa chính xác, năng lực chuyên môn yếu. Công ty đã ký Hợp đồng với Viện Kỹ thuật Môi trường nước về tập huấn cho hóa nghiệm và vận hành nhưng chưa thực hiện được do dịch Covid-19.
- HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung cao trong việc chỉ đạo giải quyết một số công việc khó như: Đã báo cáo kịp thời UBND tỉnh về nguy cơ ô nhiễm nước sông Thương cũng như việc xử lý xác lợn trên sông và UBND tỉnh đã giao cho cơ quan chuyên môn đánh giá chất lượng nước sông Thương và xác định các nguồn có nguy cơ gây ô nhiễm; Đã báo cáo UBND tỉnh được giữ lại 02 khu đất là VP1 và VP2 để xây trụ sở; Đã yêu cầu BCH Công đoàn đưa vào tiêu chí nâng bậc lương khi nhân viên vi phạm chính sách dân số- kế hoạch hóa gia đình...Xong khi thực hiện cần kiên quyết hơn.
- Một số lãnh đạo phòng, bộ phận chưa kiên quyết với sai phạm của cấp dưới mà còn nể nang chỉ nhắc nhở nên không tạo động lực cho nhân viên trong cùng bộ phận và sự phấn đấu của cá nhân mắc sai phạm.
- Một số CBCNV chưa chịu khó nghiên cứu và học hỏi về chế độ mới và có ý thức kém, trách nhiệm thấp trong thực hiện công việc được giao.
- BCH Công đoàn chưa phát huy được trí tuệ tập thể, chưa chủ động xây dựng kế hoạch theo chức trách nhiệm vụ nên nhiều hoạt động hiệu quả không cao.



## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2021

### 1. Khu vực thành phố Bắc Giang

| TT | Các chỉ tiêu          | ĐVT                  | 2020    | 2021    |              |              | So sánh<br>2020<br>(%) |
|----|-----------------------|----------------------|---------|---------|--------------|--------------|------------------------|
|    |                       |                      |         | KH      | Thực<br>hiện | So sánh<br>% |                        |
| 1  | Doanh thu nước        | Tỷ đồng              | 150,639 | 155,160 | 146,3        | 94,3         | 97,13                  |
|    | Nước sạch             | Triệu m <sup>3</sup> | 15,855  | 16,266  | 15,724       | 96,7         | 99,2                   |
| 2  | - Nước Công ty        | Triệu m <sup>3</sup> | 8,618   |         | 8,222        |              |                        |
|    | - Nước DNP            | Triệu m <sup>3</sup> | 7,237   |         | 7,502        |              |                        |
| 3  | Nước thương phẩm      | Triệu m <sup>3</sup> | 13,741  | 14,150  | 13,706       | 96,9         | 99,75                  |
| 4  | Thất thoát CN         | %                    | 2,22    | 2,3     | 2,36         | Tăng 0,06    | Tăng 0,14              |
| 5  | Thất thoát mạng       | %                    | 13,33   | 13      | 12,84        | Giảm 0,16    | Giảm 0,49              |
| 6  | Phát triển khách hàng | Đầu nối              | 2.475   | 2.500   | 1.978        | 79,5         | 79,9                   |
|    | Công tác đầu tư       | Tỷ đồng              | 27      | 55      | 17,9         | 32,54        | 66,3                   |

### 2. Khu vực Lục Nam

| TT | Các chỉ tiêu          | ĐVT                  | 2020  | 2021  |              |              | So sánh<br>2020<br>(%) |
|----|-----------------------|----------------------|-------|-------|--------------|--------------|------------------------|
|    |                       |                      |       | KH    | Thực<br>hiện | So sánh<br>% |                        |
| 1  | Doanh thu nước        | Tỷ đồng              | 4,288 | 4,716 | 4,835        | 102,5        | 112,7                  |
| 2  | Nước thô              | Nghìn m <sup>3</sup> | 547   | 596   | 606,7        | 101,8        | 110,9                  |
| 3  | Nước sạch             | Nghìn m <sup>3</sup> | 538   | 581   | 590          | 101,5        | 109,7                  |
| 4  | Nước thương phẩm      | Nghìn m <sup>3</sup> | 439   | 483   | 496,5        | 102,8        | 113                    |
| 5  | Thất thoát CN         | %                    | 1,57  | 2,5   | 2,81         | Tăng 0,31    | Tăng 1,24              |
| 6  | Thất thoát mạng       | %                    | 18,45 | 17    | 15,77        | Giảm 1,23    | Giảm 2,68              |
| 7  | Phát triển khách hàng | Đầu nối              | 306   | 250   | 253          | 101,2        | 82,7                   |



## ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG 2021

### Công tác thực hiện nhiệm vụ sản xuất

- Xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của đơn vị là tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả đảm bảo sự ổn định, tồn tại cũng như phát triển của Doanh nghiệp. Vì vậy các quy trình, quy phạm trong khâu sản xuất được chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc chặt chẽ có sự kiểm tra đôn đốc thường xuyên từ lãnh đạo được giao nhiệm vụ quản lý trực tiếp, đến quản đốc và các ca trưởng, tổ trưởng. Nhà máy nước Bắc Giang và XN cấp nước Đồi Ngô sản xuất phải luôn đảm bảo ba tiêu chí đó là: chất lượng, lưu lượng và áp lực.

- Xây dựng và thực hiện phương án sản xuất trong tình hình đại dịch covid-19 bùng phát, đảm bảo công tác sản xuất nước, an toàn, ổn định.

- Trong năm qua Nhà máy nước Bắc Giang và Lục Nam luôn thực hiện đúng quy trình, quy phạm sản xuất, kết quả 100% mẫu nước được Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Bắc Giang kiểm tra và đánh giá đạt Quy chuẩn 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế.

- Để tăng cường công tác đảm bảo chất lượng nước, Công ty đã trang bị thêm máy móc thiết bị cho bộ phận Hóa nghiệm để giám sát chất lượng; Chỉ đạo phòng Kỹ thuật - Vật tư phối hợp chặt chẽ với Bộ phận Hóa nghiệm để kịp thời đưa ra các giải pháp xử lý khi nguồn nước thô chất lượng kém như: đầu tư thiết bị châm thuốc tím; định lượng lại châm PAC, Clo tại các khu vực, mua bổ sung bình chứa Clo 400kg ...; Xây dựng hệ thống bể thu bùn và máy ép bùn, thau rửa đường ống từ Khu xử lý về Trạm tăng áp bằng phương pháp quả mứt, thay sử dụng phèn đơn bằng PAC tại Xí nghiệp nước Lục Nam...Ngoài ra thực hiện chế độ bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, nghiêm túc, các sự cố luôn được khắc phục kịp thời nhanh chóng

- Luôn quan tâm công tác kiểm tra chất lượng nguồn nước thô, hàng ngày cử CBCNV bơi thuyền dọc sông Thương để kiểm tra thượng lưu và hạ lưu của Trạm bơm nước thô, kịp thời phát hiện những bất thường gây ô nhiễm nguồn nước. Đặc biệt vào những tháng cuối năm tình trạng các hộ chăn nuôi vứt xác lợn chết xuống sông rất nhiều.

- Thực hiện quy trình vận hành vào mạng lưới cấp nước khi công ty sử dụng 02 nguồn nước cấp chung vào hệ thống mạng lưới cấp nước, thường xuyên giám sát chất lượng nước của Công ty DNP cấp vào mạng của Công ty theo quy định.

- Thực hiện các quy định trong "Sổ tay cấp nước an toàn" giúp phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục tất cả các mối nguy và sự cố xảy ra trong suốt quá trình sản xuất và cung cấp nước.

### Công tác kinh doanh nước sạch

Năm 2021 Công ty đã mở rộng hệ thống mạng lưới cấp nước tại các khu vực xã Nghĩa Trung - Tân Yên. Đến nay công ty đã hoàn thành cơ bản xong 100% việc cấp nước cho 16 phường, xã của Thành phố Bắc Giang. Tính đến tháng 12, Công ty quản lý 64.486 đầu nối ( bao gồm Khu vực Bắc Giang + thị trấn Đồi Ngô). Chú trọng công tác dịch vụ khách hàng bằng nhiều giải pháp như: Thủ tục lắp mới đồng hồ đơn giản và nhanh gọn, thông tin đến khách hàng qua tin nhắn SMS, thanh toán tiền nước qua các tài khoản ngân hàng, qua hệ thống ViettelPay; Hệ thống Payoo... đến nay đã có khoảng 40% khách hàng chi trả tiền nước không dùng tiền mặt; áp dụng hóa đơn điện tử; gửi khuyến cáo bằng tờ rơi đến khách hàng; linh động trong công tác đọc đồng hồ và thu tiền khi thực hiện giãn cách xã hội vì dịch COVID-19; giải đáp và xử lý kịp thời những thắc mắc của khách hàng phản ánh trực tiếp và trên các kênh truyền thông như: Trang facebook Công ty, ý kiến đô thị... đem lại sự thuận tiện, tin tưởng và hài lòng cho khách hàng khi dùng nước của Công ty.

- Trong thời gian dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 tại Bắc Giang Công ty đã kịp thời lắp bổ sung các tuyến ống, các đồng hồ mới đảm bảo cấp nước đầy đủ và kịp thời cho các Khu cách ly, các bệnh viện điều trị covid-19 trên địa bàn cấp nước của Công ty tại thành phố Bắc Giang, các huyện Việt Yên, Lục Nam, Tân Yên và Yên Dũng.

- Thực hiện thau rửa đường ống cấp nước bằng phương pháp quả mứt hiệu quả rất cao, đảm bảo chất lượng nước trên các tuyến ống sau khi thau rửa, đến nay 90% các tuyến ống đã được thau rửa.

- Phát hiện và sửa chữa kịp thời các sự cố để đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng. Tăng cường công tác quản lý đồng hồ, van mạng, chú trọng công tác đọc chỉ số chính xác, thu tiền hàng tháng nộp đầy đủ vào ngân hàng và quỹ đúng quy định.

- Công tác chống thất thoát mạng: Lắp đặt 20 đồng hồ tổng để phân vùng tách mạng đánh giá tỷ lệ thất thoát từng khu vực; cải tạo, thay tuyến ống kẽm, thay thế đồng hồ đã hết niên hạn và điều chỉnh áp lực trên mạng bằng các van thông minh.

Kết quả: Tỷ lệ thất thoát mạng năm 2021 là 12,84% giảm so với 2020 là 0,49%, mặc dù năm 2021 Công ty đã thực hiện xúc xả rất nhiều các tuyến ống.

- Thực hiện phân vùng cấp nước của 02 nguồn nước để quản lý và đánh giá. Cùng bộ phận Nhà máy nước thực hiện giám sát chất lượng nước và điều phối lượng nước mua buôn của Công ty DNP vào hệ thống cấp nước Bắc Giang.

- Phối kết hợp tốt với các Tổ xây lắp trong cải tạo mạng và phát triển khách hàng, Tổ chống thất thoát trong công tác chống thất thoát trên mạng và với chính quyền địa phương trong công tác quản lý Hệ thống cấp nước của đơn vị khi địa phương cải tạo nâng cấp đường, ngõ, xóm, chỉnh trang vỉa hè.



### Công tác thi công xây lắp và đầu tư

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của Thành phố Bắc Giang. Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị là 55 tỷ đồng, kết quả đạt 17,9 tỷ đồng đạt 32,54% kế hoạch năm.

Cụ thể:

- Hệ thống thu gom bùn và nước thải: 2,5 tỷ đồng
- Lắp đặt ống D200 đi Khải Thần-Lục Nam: 03 tỷ đồng
- Ống D300 đường vành đai Đông Bắc: 3,4 tỷ đồng
- Cấp nước xã Nghĩa Trung: 03 tỷ đồng
- Đường ống cấp nước D300 cấp nước cho xã Quế Nham: 03 tỷ đồng
- Máy móc, thiết bị khác: 02 tỷ đồng
- Sửa chữa ống, thay thế ống kềm, lắp đặt tê xả cặn: 01 tỷ đồng

Các hạng mục thi công đảm bảo kỹ thuật và tiến độ, các công trình đều phát huy hiệu quả của công tác đầu tư, việc mua sắm vật tư hàng hóa theo đúng quy định của nhà nước.

### Công tác lãnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ

Công ty đã chỉ đạo các phòng ban thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của mình trong công tác sản xuất, kinh doanh nước và công tác đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước góp phần giữ vững thương hiệu sản phẩm nước sạch của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang trong môi trường kinh doanh ngày càng có nhiều sự cạnh tranh.

Thực hiện nghiêm các văn bản của Chính phủ, các bộ ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh "về thực hiện phòng chống đại dịch Covid-19". Thực hiện công tác giảm tiền nước cho các bệnh viện dã chiến, khu điều trị thu dung, khu cách ly tập chung của Tỉnh.

Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đảm bảo nguyên tắc vừa phòng chống dịch vừa sản xuất kinh doanh hiệu quả ở 3 nhiệm vụ chính: Sản xuất nước sạch; kinh doanh nước sạch; công tác đầu tư.

Ban lãnh đạo đã chỉ đạo các bộ phận phối hợp thực hiện công tác thau rửa hệ thống đường ống cấp nước bằng phương pháp sử dụng quả mút. Sau quá trình thực hiện phương pháp này được đánh giá tối ưu và mang lại hiệu quả thiết thực nhất. Các thông số về chất lượng nước giảm rõ rệt sau khi được thau rửa.

Kịp thời có văn bản đề nghị các cấp các ngành phối hợp cùng Công ty bảo vệ nguồn nước sông Thương khi mà tình trạng các hộ chăn nuôi vứt nhiều xác lợn chết xuống sông.

Do tác động của dịch Covid đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nên Công ty đã phải điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, riêng chỉ tiêu tài chính giữ nguyên

theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo quyền lợi cho CBCNV và các cổ đông Công ty.

Công tác tổ chức cán bộ: Công ty bổ nhiệm và luân chuyển Tổ trưởng tổ quản lý nước. Tăng cường công tác điều hành, quản lý khắc phục những hạn chế của Xí nghiệp CN Đồi Ngô, Ban lãnh đạo đã lựa chọn bổ nhiệm cán bộ có năng lực phụ trách Xí nghiệp. Kết quả đã khắc phục được những tồn tại hạn chế của những năm trước, doanh thu, sản lượng đều tăng.

Đảng ủy và Ban lãnh đạo đã tổ chức họp và chỉ đạo với từng phòng ban chuyên môn đánh giá công tác sản xuất kinh doanh; công tác phát triển khách hàng; công tác đầu tư; các giải pháp thực hiện chống thất thoát thất thu; đánh giá quá trình thay thế, công tác vận hành, công tác quản lý mạng... tuyên truyền nâng cao nhận thức của người lao động về khó khăn mà doanh nghiệp phải phấn đấu vươn lên trong sản xuất kinh doanh và cùng doanh nghiệp khắc phục các khó khăn do đại dịch gây ra, nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí.

Ký kết "Thỏa ước lao động tập thể" thể hiện những cam kết giữa người sử dụng lao động và người lao động: 100% người lao động được tham gia BHXH; áp dụng mức lương tối thiểu vùng; xét duyệt công tác nâng lương cho 27 đồng chí đúng quy định, còn lại 14 đồng chí nâng bậc thợ công ty căn cứ vào tình hình thực tế tổ chức đào tạo khi đảm bảo công tác phòng chống dịch covid-19.

Công tác đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ: Hàng năm Công ty tổ chức tập huấn luyện ATLĐ và VSLĐ, phòng chống cháy nổ cho CBCNV toàn Công ty, nội quy lao động cũng được ban hành và treo đầy đủ tại các vị trí sản xuất, biển báo tại công trường đang thi công.

Công tác an sinh xã hội: Tham gia đóng góp các quỹ từ thiện cho người nghèo, quỹ hỗ trợ thiên tai bão lụt, quỹ khuyến học, quỹ phòng chống bão lụt, ủng hộ Covid-19... Giá trị  $\approx$  1,5 tỷ đồng.

Công tác chỉ đạo và phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể được thực hiện thường xuyên, chính quyền đã tạo điều kiện tốt nhất cho các đoàn thể hoạt động. Kết quả năm 2021 Công đoàn được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được đề nghị tặng Cờ của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

### Công tác thực hiện chính sách đối với người lao động

Các chế độ về tiền lương, tiền thưởng và chính sách đối với người lao động luôn được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty đã bố trí sắp xếp sử dụng hợp lý số lao động hiện có, đảm bảo 100% người lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định. Thu nhập bình quân toàn công ty đạt 10,3 triệu đồng/người/tháng. Công ty đã thanh toán lương đầy đủ, không có h trợ trợ nợ lương. Đóng bảo hiểm cho 100% CBCNV với tổng tiền BHXH Công ty đã nộp năm 2021 là: 5,482 tỷ đồng.



Đặc biệt khi dịch covid-19 bùng phát trên địa bàn tỉnh Bắc Giang Công ty đã có những chính sách hỗ trợ kịp thời cho người lao động phải nghỉ việc do thuộc khu phong tỏa, trường hợp nghỉ cách ly theo quy định của BCĐ phòng chống dịch và Công ty, trường hợp điều trị F0, cách ly tập trung, hỗ trợ tiền ăn cho bộ phận trực sản xuất tại chỗ với tổng số tiền là: 1,168 tỷ đồng.

Thực hiện công tác thi đua khen thưởng trong việc bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm đúng thời hạn, tổ chức khen thưởng các danh hiệu thi đua năm, khen thưởng đột xuất bằng tiền mặt cho tập thể và cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác chuyên môn và công tác phòng chống dịch covid-19 với tổng số tiền là: 285 triệu đồng.

Môi trường làm việc luôn được đầu tư nâng cấp, mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác chuyên môn, công tác phòng chống dịch ( Nước sát khuẩn, khẩu trang, máy đo thân nhiệt, kính chắn giọt bắn....) để tạo điều kiện làm việc tốt nhất cho người lao động.

### **Công tác tài chính**

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, hoàn thành các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, thanh quyết toán nội bộ đúng quy định.

Thực hiện đầy đủ báo cáo tài chính theo quý, 6 tháng, năm, công khai, minh bạch thông qua đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn gửi các cơ quan nhà nước, đồng thời công bố thông tin trên Website công ty.

Các chỉ tiêu tài chính năm 2021 đảm bảo thực hiện 100% theo kế hoạch đề ra, cho thấy Công ty đã sử dụng rất hiệu quả nguồn vốn chủ sở hữu.

# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2021

## CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN

Đơn vị: Triệu đồng

| Chỉ tiêu              | 31/12/2020     | 31/12/2021     | Tỷ lệ (%)     |
|-----------------------|----------------|----------------|---------------|
| Tài sản ngắn hạn      | 124.024        | 117.819        | 95 %          |
| Tài sản dài hạn       | 104.643        | 107.413        | 102,65 %      |
| <b>Tổng tài sản</b>   | <b>228.668</b> | <b>225.233</b> | <b>98,5 %</b> |
| Nợ phải trả           | 38.584         | 34.544         | 89,5 %        |
| - Nợ ngắn hạn         | 38.584         | 34.544         | 89,5 %        |
| - Nợ dài hạn          | 0              | 0              |               |
| Vốn chủ sở hữu        | 190.084        | 190.688        | 100,3%        |
| <b>Tổng nguồn vốn</b> | <b>228.668</b> | <b>225.233</b> | <b>98,5 %</b> |

## THUẾ VÀ CÁC KHOẢN NỢ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Đơn vị: Đồng

| Chỉ tiêu                     | 2020                  | 2021                  |
|------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Thuế GTGT                    | 612.588.849           | 685.824.763           |
| Thuế TNDN                    | 1.419.769.921         | 2.129.717.131         |
| Thuế Tài nguyên              | 211.884.528           | 204.151.796           |
| Thuế thu nhập cá nhân        | 440.690.448           | 354.604.699           |
| Phí nước thải                | 9.128.732.166         | 7.920.371.122         |
| Cổ tức nộp NSNN              | 1.841.993.551         | 3.924.649.576         |
| Phí cấp quyền khai thác nước | 171.492.398           | 171.492.398           |
| Các loại thuế khác           | 11.334.601            | 9.104.349             |
| <b>Tổng</b>                  | <b>13.838.486.462</b> | <b>15.399.915.834</b> |



# KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH DOANH NĂM 2022

Năm 2022 trước diễn biến phức tạp của dịch covid-19, dự kiến còn kéo dài, công tác sản xuất kinh doanh nước sạch sẽ gặp những khó khăn như sau:

- Các doanh nghiệp là khách hàng lớn của Công ty chưa ổn định sản xuất đồng nghĩa với việc cung cấp nước sạch của Công ty tiếp tục sụt giảm.
- Công tác phát triển khách hàng ngày càng gặp nhiều khó khăn do trên địa bàn lân cận đã được phân vùng cấp nước cho nhiều đơn vị khác; khu vực thi công ảnh hưởng do dịch covid-19.
- Chi phí cho sản xuất nước tăng: Do nguồn nước thô chất lượng ngày càng kém, hàm lượng chất hữu cơ, Amoni ngày càng cao nên tăng lượng hóa chất sử dụng.

## CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

### Chỉ tiêu tài chính năm 2022

| TT | Các chỉ tiêu                    | TH 2021         | KH 2022         |
|----|---------------------------------|-----------------|-----------------|
| 1  | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 152,78 tỷ đồng  | 156 tỷ đồng     |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế            | 12,063 tỷ đồng  | 12 tỷ đồng      |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế              | 10,374 tỷ đồng  | 9,6 tỷ đồng     |
| 4  | Nộp ngân sách                   | 15,399 tỷ đồng  | 16 tỷ đồng      |
| 5  | Nộp BHXH                        | 5,482 tỷ đồng   | 5,5 tỷ đồng     |
| 6  | Thu nhập bình quân              | 10,3 triệu đồng | 10,3 triệu đồng |

### Chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2022

| TT                               | Các chỉ tiêu          | ĐVT                  | TH 2021 | KH 2022 | Tỷ lệ       |
|----------------------------------|-----------------------|----------------------|---------|---------|-------------|
| <b>I. Nhà máy nước Bắc Giang</b> |                       |                      |         |         |             |
| 1                                | Doanh thu nước        | Tỷ đồng              | 146,3   | 153,5   | Tăng 5 %    |
| 2                                | Nước sạch             | Triệu m <sup>3</sup> | 15,724  | 16      | Tăng 1,76 % |
| 3                                | Nước thương phẩm      | Triệu m <sup>3</sup> | 13,706  | 14,153  | Tăng 3,26 % |
| 4                                | Tỷ lệ thất thoát      |                      |         |         |             |
|                                  | + Công nghệ           | %                    | 2,36    | 2,2     | Giảm 0,16 % |
|                                  | + Mạng                | %                    | 12,84   | 12,7    | Giảm 0,14 % |
| 5                                | Phát triển khách hàng | Đầu nối              | 1.978   | 3.500   | Tăng 76%    |



| II. Xí nghiệp CN Lục Nam |                       | ĐVT                  | TH 2021 | KH 2022 | Tỷ lệ       |
|--------------------------|-----------------------|----------------------|---------|---------|-------------|
| 1                        | Doanh thu             | Tỷ đồng              | 4,835   | 5,221   | Tăng 8%     |
| 2                        | Nước thô              | Nghìn m <sup>3</sup> | 606,7   | 655     | Tăng 8%     |
| 3                        | Nước sạch             | Nghìn m <sup>3</sup> | 590     | 640     | Tăng 8,5%   |
| 4                        | Nước thương phẩm      | Nghìn m <sup>3</sup> | 496,5   | 544     | Tăng 9,6%   |
| 5                        | Tỷ lệ thất thoát      |                      |         |         |             |
|                          | + Công nghệ           | %                    | 2,81    | 2,23    | Giảm 0,58%  |
|                          | + Mạng                | %                    | 15,77   | 15      | Giảm 0,77%  |
| 6                        | Phát triển khách hàng | Đầu nối              | 253     | 300     | Tăng 18,58% |

## CÔNG TÁC ĐẦU TƯ NĂM 2022

Căn cứ vào phương án phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty; căn cứ vào nhu cầu sử dụng nước sạch của thành phố Bắc Giang và các vùng lân cận trong năm 2022-2023; căn cứ vào Quy hoạch phát triển của thành phố Bắc Giang năm 2022, tầm nhìn đến năm 2030.

Công ty xây dựng:

\* **Kế hoạch đầu tư năm 2022 là : 35 tỷ đồng.**

Trong đó:

|  |            |
|--|------------|
| - Cải tạo phần xây dựng Khu xử lý                | 01 tỷ đồng |
| - Đường ống cấp nước D300 cấp nước cho Quế Nham  | 04 tỷ đồng |
| - Hệ thống cấp nước xã Nghĩa Trung               | 08 tỷ đồng |
| - Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý huyện Tân Yên     | 12 tỷ đồng |
| - Hệ thống cấp nước xã Quế Nham                  | 07 tỷ đồng |
| - Hệ thống cấp nước xã Tam Dị huyện Lục Nam      | 02 tỷ đồng |
| - Lắp đặt các đồng hồ tổng (Đánh giá thất thoát) | 01 tỷ đồng |



## GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022, Ban lãnh đạo đề ra các giải pháp để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

### **Công tác sản xuất nước:**

- Tăng cường công tác quản lý và thực hiện nghiêm túc Sổ tay cấp nước an toàn để sản xuất nước an toàn, cung cấp nước cho khách hàng đảm bảo tiêu chí: Lưu lượng, áp lực và chất lượng nước.
- Đánh giá chất lượng nguồn nước sông Thương, tìm giải pháp khắc phục độ ôxy hóa cao trong mùa khô. Tiếp tục duy trì công tác giám sát các nguồn xả thải ra sông Thương, phát hiện kịp thời và báo cáo với các ngành về các nguồn có nguy cơ làm ảnh hưởng đến chất lượng nước thô.
- Kiến nghị với Sở Tài nguyên v/v Ban hành phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước đối với khu vực đã được cấp giấy phép khai thác.
- Tiếp tục đầu tư và áp dụng công nghệ mới tại các Nhà máy nước để nâng cao chất lượng nước và nâng cao năng suất lao động.
- Công tác hóa nghiệm: Các chỉ tiêu xét nghiệm đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 01-1:2018/BYT và Quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Cùng với Viện Kỹ thuật Môi trường nước - Trường ĐH Xây dựng tập huấn cho hóa nghiệm và vận hành về Xét nghiệm chất lượng nước. Đảm bảo công tác ATLĐ trong quá trình vận hành sản xuất nước.

### **Công tác kinh doanh:**

- Đảm bảo cấp nước đầy đủ và đạt chất lượng cho khách hàng, tiếp tục quan tâm công tác dịch vụ khách hàng như: giải quyết kịp thời các thắc mắc của khách hàng; tiếp tục vận động khách hàng trả tiền nước qua các kênh thanh toán không dùng tiền mặt, nghiên cứu và áp dụng một số dịch vụ tiện lợi cho khách hàng (như đăng ký lắp đặt mới online...)...Triển khai đến khách sử dụng Zalo để gửi các thông tin đến khách hàng bằng tin nhắn Zalo và SMS. Chú trọng công tác đào tạo tại chỗ nâng cao trình độ chuyên môn, cũng như kỹ năng giao tiếp và ứng xử với khách hàng...
- Khuyến cáo đến khách hàng qua tờ rơi, tin nhắn qua Zalo để có những khuyến cáo kịp thời đến khách hàng khi sử dụng các thiết bị nước và dùng nước vào các mục đích sử dụng khác ngoài sinh hoạt.
- Sử dụng hiệu quả các thiết bị đã đầu tư vào mạng cấp nước và phần mềm quản lý khách hàng để tăng cường công tác chống thất thoát có hiệu quả; Nâng cao an toàn cấp nước cho Hệ thống cấp nước thành phố Bắc Giang và vùng lân cận.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác quản lý đồng hồ nước để quản lý sản lượng nước cung cấp, giảm thất thoát thất thu. Kiểm tra giá biểu giá đúng với đối tượng, mục đích sử dụng, nhằm đảm bảo sự công bằng giữa các khách hàng.



- Tăng cường quản lý kiểm tra mạng phát hiện kịp thời những điểm vỡ, rò rỉ đường ống dưới lòng đất; bảo dưỡng đồng hồ đo nước đảm bảo chính xác trong đo đếm. Xây dựng và sửa đổi các quy định về quản lý các đồng hồ tổng và quản lý mạng, tiếp tục xúc xả các tuyến ống => D100 bằng quả nút...
- Tăng cường công tác kiểm soát lưu lượng, áp lực trên mạng qua các thiết bị tự động hóa. Tiếp tục thực hiện công tác phân vùng tách mạng, lắp đặt đồng hồ tổng để đánh giá và có giải pháp giảm thất thoát trên mạng. Tiếp tục phân vùng sử dụng nước của DNP và Công ty, cùng bộ phận nhà máy giám sát chất lượng nước của DNP.
- Tìm nguyên nhân của những khách hàng dùng <math>1\text{m}^3</math> đề ra giải pháp giảm tỷ lệ những hộ <math>1\text{m}^3</math> xuống 7%
- Phối hợp tốt với các bộ phận khác để phát triển khách hàng theo kế hoạch tại khu vực huyện Tân Yên, huyện Việt Yên và thị trấn Đồi Ngô.

#### **Công tác đầu tư:**

- Công tác đầu tư phải đảm bảo đúng quy định của nhà nước, tiết kiệm và hiệu quả.
- Tăng cường công tác giám sát, nâng cao trình độ và trách nhiệm của cán bộ giám sát và các tổ trưởng thi công.
- Các tổ thực hiện đúng tiến độ, thi công theo đúng thiết kế, đảm bảo ATLĐ trong quá trình thi công.
- Thực hiện công tác giám sát của CBCNV các bộ phận được nhận tài sản để nâng cao chất lượng và hiệu quả đầu tư.
- Thực hiện công tác đánh giá sau mỗi công trình thi công, đánh giá năng lực nhà thầu, rút ra bài học kinh nghiệm.

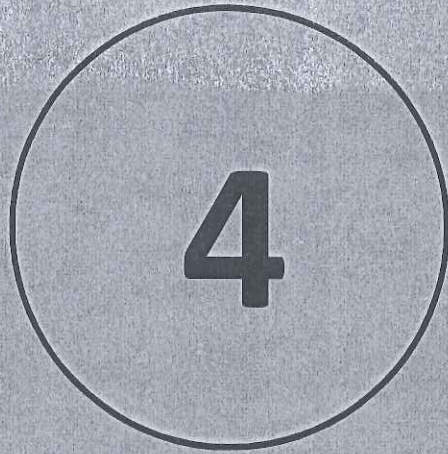
#### **Công tác khác:**

- Bổ sung những thay đổi vào các Quy chế quản lý nội bộ trình HĐQT phê duyệt. Trình HĐQT bổ nhiệm lãnh đạo quản lý Công ty và một số phòng, ban và xem xét có thể sắp xếp lại một số phòng cho phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty.
- Thực hiện nghiêm túc tập huấn về ATLĐ, xây dựng và thực hành về các quy trình về sơ cấp cứu khi xảy ra mất ATLĐ.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công việc đối với các bộ phận để nâng cao ý thức và trách nhiệm... Tiếp tục quản lý các tổ xây lắp để nâng cao thu nhập cho công nhân khối xây lắp.
- Tăng cường công tác đào tạo và đào tạo tại chỗ để nâng cao tay nghề, khả năng giao tiếp với khách hàng và để sử dụng những công nghệ mới trong sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm trong quản lý, vận hành và ứng dụng khoa học công nghệ mới của các Công ty cấp nước trong ngành.
- Các phòng ban, nhà máy, xí nghiệp: Xây dựng quy chế hoạt động của bộ phận nhằm nâng cao chất lượng công việc và công tác sản xuất kinh doanh, tham mưu lãnh đạo công ty thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao và đúng quy định của pháp luật.



- Phối hợp với Báo Bắc Giang và Đài PT và TH Tỉnh tuyên truyền để người dân hiểu và yên tâm khi sử dụng nước của Công ty.
- Mỗi lãnh đạo quản lý, trưởng phó các phòng ban bộ phận và mỗi cán bộ công nhân viên trong Công ty phải nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, nghiên cứu, học hỏi về các chính sách mới và có nghĩa vụ chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương và các quy định, quy chế của Công ty, hạn chế tối đa các trường hợp vi phạm Pháp lệnh dân số KHHGD sinh con thứ 3.
- Trưởng các phòng ban thực hiện nghiêm túc trong bình xét xếp loại hàng tháng. Các phòng ban cần có sự chủ động, phối kết hợp chặt chẽ khi thực hiện công việc.
- Cùng cố các tổ chức đoàn thể hoạt động đúng chức năng, thông qua đoàn thể phát động phong trào thi đua thiết thực hiệu quả, có mốc thời gian, có chỉ tiêu cụ thể và sau mỗi đợt thi đua có tổng kết.





## **BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

---



# ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CÔNG TY NĂM 2021

Năm 2021, HĐQT Công ty đã phân đầu thực hiện các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Nhờ đó, Công ty đã đạt được kết quả SXKD đáng khích lệ, đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao. Cụ thể, Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 152,785 tỷ đồng, đạt 95,5% kế hoạch và tăng 3,4% so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế đạt 10,374 tỷ đồng, vượt 8,06% so với kế hoạch đề ra và tăng 7,8% so với năm 2020.

| Chỉ tiêu                        | ĐVT  | Thực hiện 2021 | Mức độ hoàn thành kế hoạch (%) | So với năm 2020 (%) |
|---------------------------------|------|----------------|--------------------------------|---------------------|
| Tổng doanh thu và thu nhập khác | Tỷ.đ | 152,785        | 95,5                           | 96,6                |
| Tổng chi phí                    | Tỷ.đ | 140,722        | 95,08                          | 95,7                |
| Lợi nhuận trước thuế            | Tỷ.đ | 12,063         | 100,53                         | 107,8               |
| Lợi nhuận sau thuế              | Tỷ.đ | 10,374         | 108,06                         | 107,8               |
| Nộp ngân sách Nhà nước          | Tỷ.đ | 15,399         | 109,99                         | 111,3               |
| Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến       | Đồng | 458            | 108,27                         | 108                 |



# ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ BAN GIÁM ĐỐC

## NHỮNG MẶT ĐÃ LÀM ĐƯỢC

- Năm 2021, Ban giám đốc chỉ có 02 thành viên (01 giám đốc, 01 phó giám đốc), tháng 9 đồng chí Phó Giám đốc nghỉ ốm đến nay. Nhưng với sự cố gắng phấn đấu thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo sự chỉ đạo và hỗ trợ của HĐQT và Đảng ủy Công ty. Việc quản lý điều hành Công ty đã có một số kết quả nổi bật trên tất cả các mặt đó là:

+ Hoạt động SXKD ổn định, đảm bảo nguyên tắc vừa phòng chống dịch vừa sản xuất kinh doanh hiệu quả ở 3 nhiệm vụ chính: Sản xuất nước sạch; kinh doanh nước sạch; công tác đầu tư.

+ Các chỉ số và tài chính tốt, vốn doanh nghiệp được bảo toàn và phát triển.

+ Thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động được tăng trưởng và cải thiện.

+ Đặc biệt nhiệm vụ SXKD nước sạch là mặt hàng kinh doanh chính của Công ty được duy trì đảm bảo sản xuất nước sạch đáp ứng 03 tiêu chí an toàn, dịch vụ khách hàng đã có nhiều đổi mới tạo điều kiện thuận lợi đáp ứng niềm tin của khách hàng. Việc mua nước sạch của DNP-BG được phối hợp chặt chẽ trên tinh thần tạo điều kiện tối đa cả 2 bên cùng có lợi, thực hiện nghiêm hợp đồng đã ký kết.

+ Các nghĩa vụ với Nhà nước, người lao động, cổ đông được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời. Trong năm không có những vi phạm lớn phải kiểm điểm theo các quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

## MỘT SỐ HẠN CHẾ CÒN TỒN TẠI

- Bên cạnh những kết quả nổi bật trong quản lý điều hành Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đem lại sự ổn định, phát triển của doanh nghiệp cũng như các quyền lợi của cổ đông, người lao động trong năm. Việc chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban điều hành còn có một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục để thực hiện tốt nhiệm vụ trong các năm tiếp theo như sau:

+ Chưa phát huy triệt để các nguồn lực của Công ty như: Tài chính, con người, lợi thế kinh doanh, thương hiệu doanh nghiệp, niềm tin của khách hàng, sự quan tâm tạo điều kiện của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp các ngành trong sản xuất kinh doanh v.v... Nên hiệu quả SXKD vẫn còn hạn chế chưa đem lại cổ tức cao cho các cổ đông.

+ Trong quá trình chỉ đạo chưa quyết liệt, cụ thể đối với Ban giám đốc cũng như các phòng ban, đoàn thể để thực hiện một cách thắng lợi, hiệu quả cao trong SXKD. Đặc biệt là khâu xây dựng kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, mua sắm v.v... nên đôi lúc vẫn còn bị động trước những thay đổi từ thực tiễn.



+ Chưa đổi mới cách xây dựng các quy định liên quan đến việc: Bổ nhiệm, trả lương, thưởng, thù lao, miễn nhiệm, xa thải, thanh lý hợp đồng lao động nhằm tạo động lực cho các cá nhân, tập thể tiêu biểu có trình độ, có trách nhiệm với Công ty cũng như xử lý các cá nhân, tập thể ý thức kém trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao để tạo lên môi trường, điều kiện làm việc dân chủ, công bằng, minh bạch giữa các tập thể và cá nhân thúc đẩy sự phát triển trong Công ty.

+ Chưa đưa các ứng dụng KHCN trong quản lý và điều hành cũng như các công nghệ mới trong lĩnh vực cấp nước.

+ Công tác kiểm tra, giám sát Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, bộ phận, đoàn thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đôi lúc còn chưa kịp thời, thiếu sự sát sao nên nhiều khi việc chỉ đạo của HĐQT, của Chủ tịch HĐQT còn chưa được triển khai một cách thiết thực, hiệu quả.

+ Ban giám đốc, Ban kiểm soát còn thụ động, đôi lúc trách nhiệm còn hạn chế trong việc thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

## KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT đề ra một số nhiệm vụ, phương hướng hoạt động trong năm 2022 như sau:

1. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Duy trì việc SXKD một cách an toàn (đặc biệt là đối với con người và chất lượng nước sạch trong thời gian đại dịch Covid-19 vẫn còn). Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và các cấp, các ngành trong việc chung tay phòng chống đại dịch Covid-19 và sự ổn định SXKD có hiệu quả sau khi đại dịch đi qua.

2. Chỉ đạo triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 một cách cụ thể, hiệu quả, thường xuyên giám sát, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban giám đốc, Ban kiểm soát cũng như toàn thể các phòng ban, bộ phận trong Công ty một cách đồng bộ nhất quán. Phấn đấu thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD mà Đại hội đề ra.

3. Tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước đáp ứng niềm tin của khách hàng, tạo lợi thế cạnh tranh trong sản xuất cấp nước giữa các đơn vị cùng kinh doanh mặt hàng nước sạch trên địa bàn.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định trong hệ thống quy chế quản lý nội bộ, quản trị doanh nghiệp phù hợp với các quy định của Nhà nước và đặc thù của doanh nghiệp.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, tạo điều kiện tốt nhất để Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, bộ phận trong quá trình chỉ đạo, tổ chức SXKD thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Chú trọng công tác đánh giá hiệu quả đầu tư, quy trình chỉ đạo SXKD và việc sử dụng vốn và các nguồn lực khác.



6. Tăng cường công tác quan hệ với các cổ đông, đặc biệt là các cổ đông lớn, cung cấp đầy đủ thông tin tới các cổ đông một cách đầy đủ, kịp thời và minh bạch theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

7. Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật với công ty đại chúng và các quy định pháp luật liên quan, trong quá trình SXKD và các công tác khác. Đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các bên.

8. Mạnh dạn đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ cũng như các phương pháp quản lý tiên tiến hiện đại trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đặc biệt chú trọng đầu tư tại khu vực sản xuất đảm bảo chất lượng sản phẩm nước sạch, luôn đáp ứng được tiêu chuẩn “Nước sạch phục vụ ăn uống và sinh hoạt”. Chú trọng nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng, đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

9. Phối hợp với nhân dân và các cấp các ngành tuyên truyền giáo dục và đề ra các giải pháp, biện pháp hợp lý để bảo vệ và tiến tới nâng cao chất lượng nguồn nước Sông Thương đảm bảo đủ điều kiện để khai thác phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh nước sạch. Đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt hành lang an toàn khai thác nước mặt.

10. Phối hợp chặt chẽ với Công ty DNP - Bắc Giang trong việc thực hiện Hợp đồng “Mua buôn nước sạch” trên tinh thần: Tin tưởng - Hợp tác - Cùng phát triển. Giải quyết kịp thời các phát sinh trong việc thực hiện Hợp đồng, không để xảy ra việc tranh chấp, xung đột về lợi ích giữa 2 bên.

11. Trong nhiệm kỳ phấn đấu hoàn thiện việc xây dựng Trụ sở làm việc Văn phòng của Công ty.





## **QUẢN TRỊ CÔNG TY**

---



# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## THÀNH VIÊN & CƠ CẤU HĐQT

| Họ & tên               | Chức vụ         | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|------------------------|-----------------|--------------------|--------------|
| Hướng Xuân Công        | Chủ tịch HĐQT   | 225.000            | 1,24 %       |
| Trần Đăng Điều         | Thành viên HĐQT | 100.100            | 0,55 %       |
| Lê Ngọc Duyên          | Thành viên HĐQT | 56.200             | 0,31 %       |
| Nguyễn Thị Phương Thảo | Thành viên HĐQT | 66.600             | 0,37 %       |
| Ngô Thành Chung        | Thành viên HĐQT | 0                  | 0 %          |

## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 2021

### Về chức năng nhiệm vụ quản trị chung theo Điều lệ

- HĐQT đã bám sát vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế quá trình SXKD trong năm để chỉ đạo các mặt hoạt động SXKD và các công tác khác của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đề ra. Trong quá trình quản lý điều hành HĐQT luôn luôn duy trì cuộc họp hằng tháng với sự tham gia mở rộng của các thành viên trong Ban giám đốc, Ban kiểm soát và Trưởng các phòng ban, đoàn thể trong Công ty. Vì vậy các ý kiến, kiến nghị được giải quyết và phúc đáp kịp thời theo thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sự chỉ đạo của Ban giám đốc và tổ chức thực hiện của các phòng ban, đoàn thể.

- HĐQT đã biểu quyết thống nhất các nội dung theo chức năng quản lý chung trên cơ sở đánh giá, phân tích các kiến nghị, đề xuất của Ban giám đốc xuất phát từ việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết đó là:

+ Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

+ Kiểm tra thông qua các Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và báo cáo năm. Theo đề xuất của Ban giám đốc đã có ý kiến đánh giá nhận xét của Kiểm toán độc lập.

+ Công bố các thông tin theo quy định của UBCK và Luật doanh nghiệp cũng như Điều lệ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Ban hành bổ sung các quy định quản trị nội bộ, hằng tháng Chủ tịch HĐQT đều ra thông báo kết luận cuộc họp giao ban được triển khai tới CBCNV biết để tổ chức thực hiện.

+ Quyết định phê duyệt dự toán và kết quả đấu thầu các gói thầu mua sắm thiết bị, vật tư phục vụ việc SXKD trong năm theo thẩm quyền trên cơ sở đề xuất của Ban giám đốc.

+ Quyết định đầu tư các hạng mục công trình theo kế hoạch đã đề ra.

### Công tác giám sát đối với ban điều hành:

- HĐQT thực hiện nghiêm túc đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và toàn bộ các phòng ban, bộ phận trong Công ty.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và các công tác khác đảm bảo sự hiệu quả, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại Công ty.

- Chủ động cho ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn kịp thời tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, tổ chức SXKD của Ban giám đốc và các phòng ban, bộ phận.



**Công tác quản lý đầu tư:**

HĐQT quyết định phê duyệt các hạng mục đầu tư tại khu sản xuất và phát triển mở rộng mạng lưới đường ống, phát triển khách hàng tại các khu vực mà Công ty có khả năng kinh doanh nước sạch. Trên cơ sở phân tích, biểu quyết của các thành viên HĐQT theo sự đề xuất của Ban giám đốc phục vụ việc SXKD thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm và các công việc phát sinh khác theo thực tiễn.

**Công tác quản lý tài chính:**

Hoạt động quản lý tài chính luôn được HĐQT chú trọng đảm bảo nguyên tắc minh bạch, công khai đúng theo các quy định của pháp luật, lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Việc quản lý công tác tài chính được đánh giá trên cơ sở kiểm soát thường xuyên của Ban kiểm soát Công ty và các ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập trên cơ sở Báo cáo soát xét giữa năm và Báo cáo kiểm toán năm tài chính.

**Công tác chỉ đạo Ban kiểm soát:**

HĐQT luôn luôn chỉ đạo, tạo điều kiện để Ban kiểm soát kiểm tra các hoạt động: Tổ chức SXKD, công tác tài chính, công tác cán bộ, việc thực hiện các chế độ tiền công, tiền lương với người lao động, phân chia lợi nhuận với các cổ đông... đảm bảo nguyên tắc độc lập, công khai minh bạch theo các quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật liên quan khác.

**Công tác quan hệ với cổ đông:**

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ công tác cung cấp các tin liên quan trong quá trình điều hành theo quy định của pháp luật.
- Ban hành quy chế công bố thông tin và thực hiện nghiêm túc việc công bố thông tin trên các phương tiện truyền thông theo quy định.
- Tất cả những quyền lợi của cổ đông theo quy định của Điều lệ, pháp luật và Nghị quyết của Đại hội cổ đông đều được nghiêm túc thực hiện.
- Đặc biệt với UBND tỉnh với 2 vai là Đại diện Chủ sở hữu theo pháp luật và là cổ đông lớn chiếm 51% CP. Luôn được HĐQT thực hiện nghiêm túc từ việc xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm, các Dự án đầu tư, việc SXKD nước sạch trên địa bàn, phân bổ lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn, quản lý tài chính v.v... được UBND tỉnh tặng Bằng khen trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD và các công tác khác trên địa bàn. Được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng nhất.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP**

Hiện tại, trong cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

**TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trong cơ cấu tổ chức Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay không có các tiểu ban trực thuộc.



## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

| STT | Số Nghị Quyết   | Thời gian  | Nội dung  |
|-----|-----------------|------------|---|
| 1   | 01/NQ-HĐQT-NSBG | 26/02/2021 | Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021                      |
| 2   | 19/NQ-HĐQT-NSBG | 23/04/2021 | Nghị quyết của HĐQT về việc bầu chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026                              |
| 3   | 22/NQ-HĐQT-NSBG | 29/04/2021 | Nghị quyết HĐQT về việc thanh toán cổ tức năm 2020 cho cổ đông Công ty                        |
| 4   | 24/NQ-HĐQT-NSBG | 01/07/2021 | Nghị quyết của HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021                                |
| 5   | 26/NQ-HĐQT-NSBG | 01/07/2021 | Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư dự án hệ thống cấp nước sạch một số xã thuộc Tân Yên, Việt Yên |
| 6   | 28/NQ-HĐQT-NSBG | 12/07/2021 | Nghị quyết HĐQT về việc ban hành quy chế công bố thông tin                                    |
| 7   | 30/NQ-HĐQT-NSBG | 15/07/2021 | Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư dự án cấp nước   |



# BAN KIỂM SOÁT

## THÀNH VIÊN & CƠ CẤU BAN KIỂM SOÁT

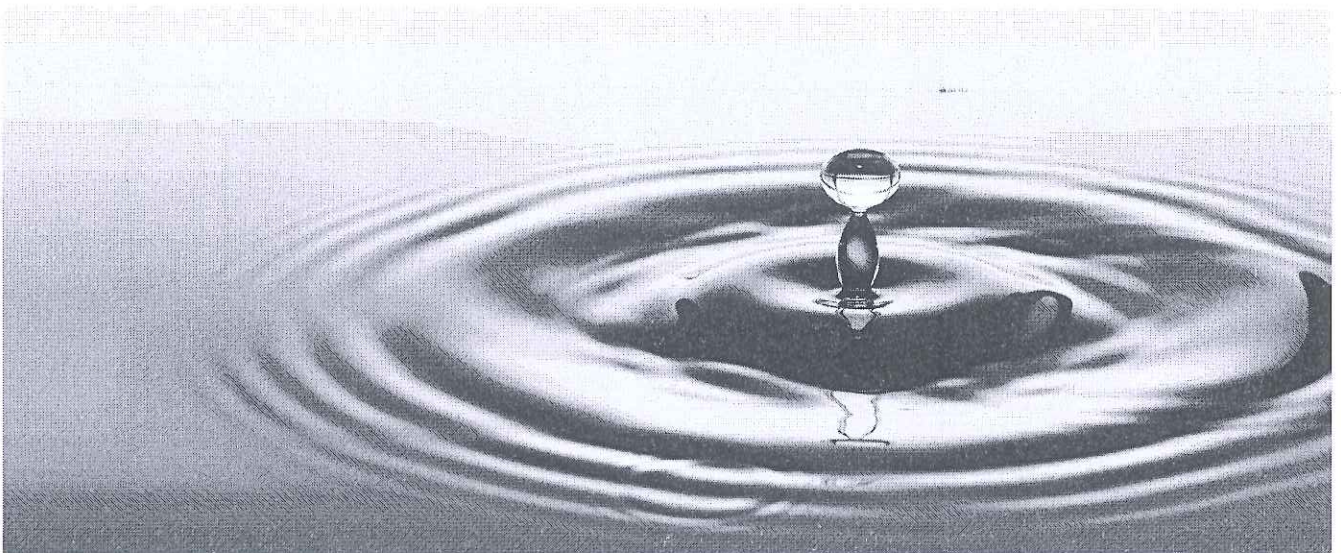
| Họ & tên              | Chức vụ              | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|-----------------------|----------------------|--------------------|--------------|
| Nguyễn Thị Thanh Thủy | Trưởng Ban Kiểm soát | 35.000             | 0,19 %       |
| Vũ Thị Thúy           | Thành viên BKS       | 30.000             | 0,17 %       |
| Nguyễn Hồng Oanh      | Thành viên BKS       | 0                  | 0 %          |

## HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2021

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể:

- Ban kiểm soát tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và đầu tư của Công ty;
- Kiểm tra, rà soát Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ trong năm 2021, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt được, có phân tích nguyên nhân cụ thể.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.
- Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.
- Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2021, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập đúng quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Qua thời gian hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Ban kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.





## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2021

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh do Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

### Công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban điều hành trong năm

Ban kiểm soát nhận định HĐQT và Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý trong năm 2021 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ kịp thời. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty.
- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Chủ động nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Công tác thu hồi công nợ của khách hàng kịp thời, đầy đủ. Công tác thanh toán nợ cho các nhà cung cấp đúng hạn, khả năng thanh toán nhanh tốt, hệ số nợ hợp lý.
- Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước: Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định.

### Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các mục tiêu kế hoạch chính năm 2021

#### Về quản lý tài sản

Công ty đã thực hiện quản lý và theo dõi tài sản cố định chi tiết theo từng loại tài sản, thực hiện trích khấu hao theo đúng quy định. Cuối năm thực hiện kiểm kê và lập biên bản kiểm kê chi tiết, đầy đủ.

- Giá trị nguyên giá TSCĐ đến ngày 31/12/2021: 295.002.066.505 đ
- Số khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2021: 214.976.810.999 đ
- Giá trị còn lại theo sổ sách đến ngày 31/12/2021: 80.025.255.506 đ

#### Về quản lý công nợ:

- Công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm 31/12/2021: Công nợ được theo dõi chặt chẽ, cụ thể theo từng đối tượng, thời hạn thanh toán.

- Đối với nợ phải thu: **9.941.915.868 đ**, trong đó bao gồm:

- + Phải thu tiền nước, tiền công trình, thu khác: 818.646.520 đ
- + Tiền ứng trước cho nhà cung cấp, nhà thầu: 7.658.995.538 đ
- + Tiền tạm ứng công tác, phải thu ngắn hạn khác: 1.464.273.810 đ

- Đối với nợ phải trả: **34.544.833.464 đ**, trong đó bao gồm:

- + Phải trả người bán ngắn hạn: 2.459.485.720 đ
- + Người mua trả tiền trước ngắn hạn: 30.624.892 đ
- + Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước: 64.460.626 đ
- + Phải trả NLD: 14.630.117.000 đ
- + CP phải trả ngắn hạn: 14.538.690.886 đ
- + Phải trả nhà cung cấp, phải trả khác: 191.000.000 đ
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021: 2.630.454.340 đ



### Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

Đơn vị: đồng

| STT      | Chỉ tiêu                               | TH 2021                | TH 2020                | TH 2021/<br>TH 2020<br>% |
|----------|--|------------------------|------------------------|--------------------------|
| <b>1</b> | <b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b> | <b>152.785.846.654</b> | <b>158.219.083.884</b> | <b>96,6</b>              |
|          | Doanh thu HĐTC                         | 3.595.758.492          | 5.199.178.732          | 69,2                     |
|          | Thu nhập khác                          | 1.953.845.883          | 1.175.644.193          | 166,2                    |
|          | DT thuần về bán hàng và dịch vụ        | 147.236.242.279        | 151.844.260.959        | 97                       |
| <b>2</b> | <b>Tổng chi phí</b>                    | <b>140.722.120.584</b> | <b>147.028.885.034</b> | <b>95,7</b>              |
|          | Giá vốn hàng bán                       | 94.573.396.107         | 101.170.605.315        | 93,5                     |
|          | Chi phí bán hàng                       | 31.256.349.752         | 30.326.724.015         | 103,1                    |
|          | Chi phí quản lý DN                     | 14.819.072.486         | 15.518.161.372         | 95,7                     |
|          | Chi phí hoạt động TC                   | 0                      | 0                      |                          |
|          | Chi phí khác                           | 73.302.239             | 13.394.332             | 547,3                    |
| <b>3</b> | <b>Lợi nhuận trước thuế</b>            | <b>12.063.726.070</b>  | <b>11.190.198.850</b>  | <b>107,8</b>             |
|          | Chi phí thuế TNDN hiện hành            | 1.688.921.650          | 1.568.503.046          | 107,7                    |
|          | Lợi nhuận sau thuế                     | 10.374.804.420         | 9.621.695.804          | 107,8                    |
| <b>4</b> | <b>Nộp NSNN</b>                        | <b>15.399.915.834</b>  | <b>13.838.486.462</b>  | <b>111,3</b>             |

Quý tiền lương thực hiện: **42.915.021.000 đ**

Trong năm 2021, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty.

#### Công tác đầu tư

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của Thành phố Bắc Giang. Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị là 55 tỷ đồng, kết quả đạt 17,9 tỷ đồng đạt 32,54% kế hoạch năm.

Cụ thể:

- Hệ thống thu gom bùn và nước thải: 2,5 tỷ đồng
- Lắp đặt ống D200 đi Khải Thần-Lục Nam: 03 tỷ đồng
- Ống D300 đường vành đai Đông Bắc: 3,4 tỷ đồng
- Cấp nước xã Nghĩa Trung: 03 tỷ đồng
- Đường ống cấp nước D300 cấp nước cho xã Quế Nham: 03 tỷ đồng
- Máy móc, thiết bị khác: 02 tỷ đồng
- Sửa chữa ống, thay thế ống kềm, lắp đặt tê xà cặn: 01 tỷ đồng

Các hạng mục thi công đảm bảo kỹ thuật và tiến độ, các công trình đều phát huy hiệu quả của công tác đầu tư, việc mua sắm vật tư hàng hóa theo đúng quy định của nhà nước.

#### Quan hệ cổ đông

Đánh giá chung: Trong năm 2021, với nỗ lực của HĐQT, Ban Giám đốc và sự đồng thuận của CBCNV, Công ty đã hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu đặt ra.



**Về công tác kế toán và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán**

### **Công tác kế toán**

Công ty quản lý và hạch toán công tác kế toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Báo cáo tài chính đã được kiểm toán**

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt.

## **ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC**

Giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2021, HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát.

## **KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Nhiệm vụ chung**

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.
- Trong năm 2022 Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo điều lệ của Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, lấy ngăn ngừa mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và Luật doanh nghiệp, góp phần làm cho đơn vị ngày càng phát triển và đạt hiệu quả SXKD cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, quyền lợi của người lao động.

### **Nhiệm vụ cụ thể năm 2022**

- Tổ chức họp định kỳ, phân công cụ thể và hợp lý công việc của các thành viên trong Ban kiểm soát, phụ trách kiểm soát hoạt động quản trị, điều hành và SXKD của Công ty.
- Kiểm soát tình hình SXKD hằng năm của Công ty đã được Đại hội cổ đông phê chuẩn, soát xét Báo cáo tài chính hằng năm.

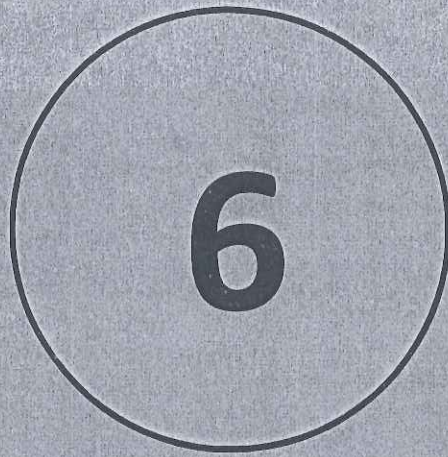
## **GIAO DỊCH, THÙ LAO**

Mức chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS và thư ký được chi trả theo mức phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, tại Nghị quyết số 17/NQ-ĐHCĐTN-NSBG ngày 21 tháng 4 năm 2021, về việc thông qua phương án trả thù lao không chuyên trách của thành viên HĐQT, BKS, thư ký.

Mức chi trả cụ thể như sau:

|                             |                       |
|-----------------------------|-----------------------|
| - Thành viên HĐQT:          | 3 triệu đồng/ tháng   |
| - Trưởng Ban kiểm soát:     | 2 triệu đồng/ tháng   |
| - Thành viên Ban kiểm soát: | 1,5 triệu đồng/ tháng |
| - Thư ký Công ty:           | 1,5 triệu đồng/ tháng |





## **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

---



# MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## **Đối với khách hàng**

- Cung cấp các sản phẩm chất lượng

## **Đối với cổ đông**

- Thực hiện công bố thông tin công khai minh bạch
- Tổ chức thành công Đại hội cổ đông
- Đảm bảo cổ tức ổn định bền vững

## **Đối với nhà nước**

- Tuân thủ chính sách nhà nước trong hoạt động kinh doanh
- Đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thuế

## **Đối với người lao động**

- Xây dựng chính sách lương thưởng hiệu quả, hợp lý với mức thu nhập cạnh tranh
- Đảm bảo sức khỏe và điều kiện làm việc an toàn với người lao động
- Chăm lo đời sống tinh thần của người lao động

## **Đối với cộng đồng xã hội**

- Chia sẻ chung tay với các hoạt động cộng đồng
- Có trách nhiệm với những hoàn cảnh khó khăn trong xã hội

## **Đối với môi trường**

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về môi trường



# ĐÁNH GIÁ TRÁCH NHIỆM VÌ MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI

## TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ban Lãnh đạo Công ty hiểu rằng, con người là nhân tố quyết định thành bại của doanh nghiệp. Trong thời gian qua, Công ty đã nỗ lực hết sức mình để tạo ra một môi trường làm việc tốt, bảo đảm quyền lợi cho CBCNV, tuân thủ quy định của pháp luật về người lao động. Công ty luôn áp dụng những chế độ ưu đãi, khuyến khích người lao động, nhất là đối với những lao động có kinh nghiệm và thâm niên lâu dài tại Công ty.

### Các chính sách về lao động của Công ty:

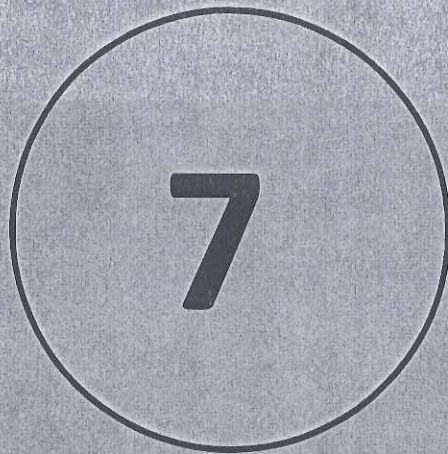
Căn cứ vào chế độ về tiền lương do Nhà nước quy định.

Việc trả lương, thưởng thực hiện theo quy chế trả lương, thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.

- Thực hiện mua BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách nhà nước. Về tiền thưởng: theo quy định của nhà nước và quy chế của Công ty.
- Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.
- Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động và các chính sách của Công ty.







## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

---



## Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

Toàn bộ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán được đăng tải chi tiết tại địa chỉ Website: bacgiangwsc.com.vn.

## XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT  
**Hương Xuân Công**

